

**Chủ đề lớn: THẾ GIỚI ĐỘNG VẬT****CDN 2: MỘT SỐ CON VẬT SỐNG TRONG RỪNG****KẾ HOẠCH GIÁO DỤC - KHUYẾT TẬT****Tuần 25: (Từ ngày 09/3/2026 đến ngày 13/3 năm 2026)**

Thời gian	Tên hoạt động	TÊN HOẠT ĐỘNG (ĐỀ TÀI HOẠT ĐỘNG)				
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
7h30-8h15	ĐÓN TRẺ - TC SÁNG	TC về con khỉ	TC về con hổ	Trò chuyện về con voi	Trò chuyện về con ngựa vằn	TC về con vật hiền lành
8h15-8h35	THỂ DỤC SÁNG	Đề tài: Hô hấp: Hít vào, thở ra. Tay 2: Đưa tay ra phía trước, sang ngang; Bụng 3: Nghiêng người sang hai bên; Chân 3: Đưa chân ra các phía.				
8h45-9h20	HOẠT ĐỘNG CHUNG	<b>TDKN</b> Bật tách khớp chân qua 7 ô (MT2)	<b>VĂN HỌC</b> Dạy trẻ đọc thơ: “Hổ trong vườn thú” (MT8)	<b>LQCC</b> Làm quen chữ cái p,q (MT17)	<b>KPKH</b> TC về một số con vật sống trong rừng (MT2)	<b>TẠO HÌNH</b> Làm con thỏ (EDP) (MT6)
9h20-10h00	HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI	QS tranh hươu cao cổ TC: Kéo co Chơi theo ý thích	Quan sát tranh con gấu TC: Cáo ơi ngủ à Chơi theo ý thích	Dán bìa sư tử từ lá cây TC: Ném bóng vào rổ Chơi theo ý thích	Nghe giải câu đố về chủ đề TC: Về đúng chuông Chơi theo ý thích	Đọc thơ: HỔ trong vườn thú TC: Ném bóng vào rổ. Chơi theo ý thích
10h00-10h40	HĐ VUI CHƠI	Góc XD: Xây vườn bách thú; Góc PV: Gia đình, bán hàng – cửa hàng bán thức ăn động vật; Góc TH: Vẽ, tô màu, cắt dán, tạo các con vật từ các nguyên vật liệu khác nhau); Góc TV: Xem tranh ảnh, lô tô, làm album ảnh theo chủ đề; Góc HT: Chơi với các con số, chữ cái, hình khối; Góc TN: Chăm sóc và quan sát các con vật; Góc AN: Hát, vận động các bài hát về chủ đề động vật.				
14h00-16h15	HOẠT ĐỘNG CHIỀU	1. TC: Đi tìm và chạm vào (EM 41) 2. Đọc đồng dao: Con voi 3. VS, NG, trả trẻ.	1. Th vờ: Tạo hình 2. TC. Xếp hình con vật 3. Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.	1. KC: Hươu con biết nhận lỗi. 2. TC: Chuyển bóng 3. Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ	1. TC: Mèo đuổi chuột 2. KTM. VĐ. Đố bạn. 3. Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.	1. SS sl của 3 nhóm đối tượng trong phạm vi 9 (MT13) 2. TC: Những con vật nào 3. VS, NG, trả trẻ

**Tổ chuyên môn duyệt****Người lập kế hoạch**

**Đặng Thị Bình**

**Nguyễn Thị Thu Hương**

**TUẦN 25: CHỮ ĐỀ: THỂ GIỚI ĐỘNG VẬT**  
**CHỮ ĐỀ NHÁNH 2: MỘT SỐ CON VẬT SỐNG TRONG RỪNG**  
**Thời gian thực hiện từ ngày 09/3 đến ngày 13/3/2026**

**A. THỂ DỤC SÁNG**

- \* **Đề tài: Hô hấp: Hít vào thở ra**
- Tay 2: Đưa tay ra phía trước, ngang**
- Bụng 3: Nghiêng người sang hai bên**
- Chân 3: Đưa chân ra các phía**

**I. Mục đích yêu cầu**

**1. Kiến thức:**

- Trẻ 4+ 5 tuổi: Thực hiện đúng, các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp.
- Trẻ khuyết tật: Thực hiện đúng đầy đủ, các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh cùng cô

**2. Kỹ năng:**

- Rèn ghi nhớ, phát triển kỹ năng vận động tay và chân một cách nhịp nhàng dẻo dai.

**3. Giáo dục:**

- Giáo dục trẻ chăm thể dục để khỏe mạnh

**II. Chuẩn bị**

- Sân tập sạch sẽ an toàn cho trẻ
- Trang phục gọn gàng.

**III. Hướng dẫn thực hiện**

<b>HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ</b>	<b>HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ</b>
<p><b>1. Hoạt động 1: Khởi động</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Cho trẻ đi vòng tròn và kết hợp các kiểu đi: Đi thường - đi bằng mũi bàn chân - đi thường - đi bằng gót chân - đi thường - má ngoài bàn chân - đi thường - chạy chậm - chạy nhanh - chạy chậm- đi thường - về hàng.</li><li>- Cho trẻ xếp thành đội hình 3 hàng ngang</li></ul>	<p>Trẻ cùng cô đi ra sân và thực hiện các kiểu đi, kiểu chạy</p> <p>Trẻ về đội hình 3 hàng ngang</p>
<p><b>2. Hoạt động 2: Trọng động</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Hô hấp: Hít vào thở ra</li><li>- Tay 2: Đưa tay ra phía trước, sang ngang Đứng thẳng, hai chân bằng vai, hai tay thả xuôi. + 2 tay đưa ra phía trước. + 2 tay dang ngang + Hạ 2 tay xuống</li><li>- Bụng 3: Nghiêng người sang bên. Đứng thẳng, 2 tay gập giơ cao, bàn tay chạm vai. + Nghiêng người sang phải.</li></ul>	<p>Trẻ thực hiện Trẻ thực hiện 2L X 8 nhịp</p> <p>Trẻ thực hiện 2L X 8 nhịp.</p>

<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Nghiêng người sang trái.</li> <li>+ Đứng thẳng, 2 tay xuôi theo người.</li> <li>- Chân 3: Đưa chân ra các phía.</li> <li>Đứng thẳng, 2 tay chống hông.</li> <li>+ Một chân làm trụ, chân kia đưa lên phía trước.</li> <li>+ Đưa chân về phía sau.</li> <li>+ Đưa sang ngang</li> <li>+ Đưa chân về vị trí ban đầu. Đổi chân làm trụ, tập tiếp.</li> <li>- Cô cho trẻ tập theo nhịp hô</li> <li>- Cô bao quát, hướng dẫn trẻ</li> <li>- Khuyến khích và sửa sai cho trẻ</li> </ul> <p><b>3. Hoạt động 3: Hồi tĩnh</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 1 - 2 vòng</li> </ul>	<p>Trẻ thực hiện 2L X 8 nhịp</p> <p>Trẻ tập đều, đẹp</p> <p>Trẻ đi nhẹ nhàng</p>
--	--

## **B. HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI**

**Đề tài: Góc XD: Xây vườn bách thú;**

**Góc PV: Gia đình, bán hàng – Cửa hàng bán thức ăn động vật**

**Góc TH: Vẽ, tô màu, cắt dán, nặn, tạo hình các con vật từ nguyên vật liệu khác nhau.**

**Góc TV: Xem tranh ảnh, lô tô, làm album ảnh theo chủ đề**

**Góc HT: Phân nhóm con vật, xếp xen kẽ con vật;**

**Góc TN: Chăm sóc và quan sát các con vật**

**Góc AN: Hát, vận động các bài hát về chủ đề động vật**

### **I, Mục đích, yêu cầu**

#### **1. Kiến thức**

- Trẻ 4+5 tuổi: Trẻ biết biết bầu trưởng trò, biết kể tên các góc chơi, vị trí góc chơi, biết thỏa thuận trước khi chơi, biết nội dung các góc chơi. Biết lựa chọn góc chơi mình thích. Biết phản ánh công việc của vai chơi: gia đình, cô bán hàng, kể chuyện và xem tranh, làm album về con vật sống trong rừng, biết lựa chọn các đồ chơi để xây công trình đẹp, biết liên kết các góc chơi. Tạo được sản phẩm chơi ở các góc. Biết nhận xét bạn chơi.

- Trẻ khuyết tật: Trẻ biết biết bầu trưởng trò, biết kể tên các góc chơi, vị trí góc chơi, biết thỏa thuận trước khi chơi, biết nội dung các góc chơi. Biết lựa chọn góc chơi mình thích. Biết phản ánh công việc của vai chơi: gia đình, cô bán hàng, kể chuyện và xem tranh, làm album về con vật sống trong rừng, biết lựa chọn các đồ chơi để xây công trình đẹp, biết liên kết các góc chơi. Tạo được sản phẩm chơi ở các góc. Biết nhận xét bạn chơi theo hướng dẫn của cô.

#### **2. Kỹ năng**

- Trẻ 4+5 tuổi: Rèn kỹ năng ghi nhớ, chơi trò chơi, kỹ năng đóng vai, tạo hình, phát triển tư duy sáng tạo phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

- Rèn quan sát, ghi nhớ, phát triển vốn từ ngữ và kỹ năng hoạt động nhóm cho trẻ.

#### **3. Giáo dục**

- Giáo dục trẻ biết đoàn kết và giữ gìn đồ chơi.

## II. Chuẩn bị

Đồ dùng các góc chơi

- Góc PV: Đồ chơi gia đình, 1 số tranh con vật sống trong rừng
- Góc XD: Gạch, các hình khối, 1 số con vật sống trong rừng và đồ chơi tự tạo.
- Góc TH: Bút màu và giấy vẽ, đất nặn,...
- Góc AN: Đàn, xác xô, phách tre, mũ và quạt.
- Góc TV: Tranh truyện liên quan đến chủ đề, album
- Góc TN: Mô hình các con vật sống trong rừng
- Góc HT: Chữ số, chữ cái, lô tô động vật.

## III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p><b>1. Hoạt Động 1: Thỏa thuận trước khi chơi</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô hướng trẻ vào hoạt động.</li> <li>- Cô cho trẻ bầu trưởng trò để hướng dẫn chơi.</li> <li>- Trưởng trò cùng các bạn thỏa thuận về các góc chơi:</li> <li>+ Các bạn ơi lớp mình có những góc chơi nào?</li> <li>+ Các bạn ơi. Hôm nay các bạn thích chơi ở những góc chơi nào?</li> <li>- Cô chốt lại các góc chơi: góc pv, xd, th, tv, ân, ht,tn.</li> <li>* Góc phân vai</li> <li>+ Ở góc phân vai các bạn sẽ chơi gì?</li> <li>+ Nhóm chơi gia đình có những ai?</li> <li>+ bố, mẹ làm công việc gì?</li> <li>+ Đóng vai các con sẽ làm như thế nào?</li> <li>- Hôm nay góc phân vai còn chơi gì nữa?</li> <li>+ Bạn sẽ đóng vai gì?</li> <li>- Ai sẽ chơi ở góc phân vai?</li> <li>=&gt; Cô chúc các con bán được thật nhiều thức ăn cho các con vật nhé</li> <li>* Góc xây dựng</li> <li>- Để xây lên những công trình đẹp các bạn sẽ chơi ở góc chơi nào?</li> <li>+ Góc xây dựng hôm nay các bác sẽ làm gì?</li> <li>+ Để có công trình đẹp cần có ai? (Bác kỹ sư)</li> <li>+ Bác kỹ sư sẽ phải làm gì? (Thiết kế...)</li> <li>+ Bác công nhân sẽ làm gì?</li> <li>=&gt; Chúc các bác sẽ xây được những công trình thật đẹp.</li> <li>* Góc âm nhạc</li> <li>- Muốn trở thành ca sĩ nhí các con chơi ở góc nào? (Góc âm nhạc)</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ thực hiện</li> <li>- 1-2 ý kiến trẻ bầu trưởng trò(5T)</li> <li>- Trẻ kể các góc</li> <li>- Trẻ lắng nghe.</li> <li>- 1-2 ý kiến trẻ</li> <li>- Trẻ trả lời</li> <li>- 1-2 ý kiến trẻ tuổi.</li> <li>- Trẻ nhận vai chơi.</li> <li>- Trẻ lắng nghe.</li> <li>- Trẻ trả lời</li> <li>- 1-2 ý kiến trẻ</li> <li>- 1-2 ý kiến trẻ .</li> </ul>

<p>+ Góc âm nhạc hôm nay biểu diễn gì? (Múa hát các bài hát về chủ đề động vật)</p> <p>- Bạn nào chơi góc này?</p> <p>=&gt; Chúc các bạn biểu diễn nhiều bài hát hay.</p> <p>* Góc tạo hình</p> <p>- Muốn trở thành các họa sĩ tí hon các bạn sẽ chơi ở góc nào? (tạo hình).</p> <p>+ Góc tạo hình các bạn sẽ chơi gì?</p> <p>+ Khi chơi các bạn sẽ cần những gì? Các bạn chơi như thế nào?</p> <p>- Ai sẽ chơi ở góc này?</p> <p>=&gt; Chúc các bác sẽ tạo ra nhiều sản phẩm đẹp</p> <p>* Góc sách chuyện</p> <p>- Để kể được những câu chuyện hay, làm ra những quyển sách đẹp các bạn sẽ chơi ở đâu?</p> <p>+ Góc sách truyện các bạn sẽ chơi gì?</p> <p>+ Khi chơi với sách các bạn phải như thế nào?</p> <p>- Bạn nào chơi góc này?</p> <p>=&gt; Chúc các bác sẽ đọc nhiều quyển sách hay</p> <p>* Góc thiên nhiên</p> <p>- Để chăm sóc con vật thì các bạn chơi ở góc chơi nào? (Góc tn)</p> <p>- Ngoài ra các bạn được chơi gì nữa?</p> <p>+ Khi chơi các bạn phải như thế nào?</p> <p>- Bạn nào chơi góc này?</p> <p>=&gt; Chúc các bác sẽ chăm sóc con vật thật tốt.</p> <p>* Góc học tập</p> <p>Các bạn cùng đoán xem mình có gì nào? ( Thẻ số)</p> <p>- Để chơi với các chữ số các bạn chơi ở góc chơi nào?</p> <p>- Ngoài ra các bạn sẽ chơi gì với những lô tô này?</p> <p>+ Khi chơi các bạn phải như thế nào?</p> <p>- Bạn nào chơi góc này?</p> <p>- Cô: Vừa rồi cô thấy các bạn đã thỏa thuận chơi cùng với bạn trưởng trò và cô rất vui rồi vậy ngày hôm nay chúng mình sẽ chơi ở mấy góc chơi?</p> <p>=&gt; Hôm nay chúng mình sẽ chơi ở các góc chơi:</p> <p>+ Góc XD: Xây vườn bách thú;</p> <p>+ Góc PV: Gia đình, bán hàng, cửa hàng bán thức ăn động vật.</p>	<p>- Lắng nghe</p> <p>- 1-2 ý kiến trẻ (5t) .</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ nhận vai chơi</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ nhận vai chơi.</p> <p>- 1-2 ý kiến trẻ (5T)</p> <p>- 1-2 ý kiến trẻ</p> <p>- 1-2 ý kiến trẻ</p> <p>- Trẻ nhận vai chơi</p> <p>- 1-2 ý kiến trẻ</p> <p>- 1-2 ý kiến trẻ</p> <p>- Trẻ nhận vai chơi</p> <p>- Lắng nghe</p> <p>- 1-2 ý kiến trẻ (5T)</p> <p>- 1-2 ý kiến trẻ (4T)</p> <p>- Trẻ nhận vai chơi</p> <p>- Lắng nghe</p>
---	---

<p>+ Góc TH: Vẽ, tô màu, cắt dán, nặn, tạo hình (con vật sống trong rừng);</p> <p>+ Góc TV: Xem tranh ảnh, tranh truyện, làm album ảnh theo chủ đề;</p> <p>+ Góc HT: Phân nhóm con vật, xếp xen kẽ con vật; chơi với các con số, chữ cái, hình khối.</p> <p>+ Góc TN: Chăm sóc, quan sát các con vật</p> <p>+ Góc AN: Hát, vận động các bài hát về chủ đề động vật</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trước khi chơi các con phải làm gì?</li> <li>- Trong khi chơi các con phải chơi như thế nào?</li> <li>- Chơi xong các con phải làm gì?</li> <li>- Chúc các bạn có một buổi chơi vui vẻ</li> </ul> <p>-&gt; Giáo dục trẻ chơi đoàn kết, biết giữ gìn vệ sinh cá nhân sạch sẽ.</p> <p><b>2. Hoạt động 2: Quá trình chơi</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô cho trẻ lấy biểu tượng về góc chơi của mình.</li> <li>- Trẻ về chơi các góc chơi.</li> <li>- Trưởng trò về góc mình chơi.</li> <li>- Cô bao quát từng góc chơi điều chỉnh số lượng trẻ chơi ở các góc, hướng dẫn, gợi ý trẻ chơi</li> <li>- Cô đi đến từng góc gợi ý câu hỏi:</li> <li>- Góc PV: Xin chào bác, bác đang làm gì đấy? bác đang đóng vai gì</li> <li>- Góc XD: Các bác đang làm gì đấy? Vậy các bác xếp cho đẹp vào nhé.</li> <li>- Cô đến các góc chơi để tạo tình huống cho trẻ...</li> </ul> <p><b>3. Hoạt động 3: Nhận xét sau khi chơi</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô cùng trưởng trò đến từng góc chơi quan sát và nhận xét động viên từng góc chơi.</li> <li>+ Trưởng trò nhận xét các góc chơi, cô nhận xét kết quả.</li> <li>+ Cho các bạn về thăm quan góc có kết quả chơi nổi bật nhất.</li> <li>- Mời cả lớp nhận xét trưởng trò.</li> <li>- Cô nhận xét các góc chơi và nhận xét giờ học.</li> <li>- Kết thúc cô cho trẻ hát “Bạn ơi hết giờ” cho trẻ nhẹ nhàng cất đồ chơi về đúng góc.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 1-2 ý kiến trẻ (5T).</li> <li>- 1-2 ý kiến trẻ</li> <li>- 1-2 ý kiến trẻ (4T).</li> <li>- Trẻ lấy biểu tượng về góc chơi</li> <li>- Trẻ chơi ở các góc</li> <li>- Trưởng trò về góc chơi.</li> <li>- Trẻ chơi...</li> <li>- Trẻ nhận xét(5T)</li> <li>- Trẻ đi tham quan.</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> </ul>
--	--

- Trẻ cất đồ chơi

### C. HOẠT ĐỘNG HỌC

Thứ 2 ngày 09 tháng 3 năm 2026

#### \* Trò chuyện sáng: TC về con khỉ

- Cô đọc câu đố về con khỉ:

“ Con gì chân khéo như tay  
Đánh đu đã giỏi lại hay leo trèo”.

- Các con đoán xem đó là con gì?

- Con gì đây? (4,5t)

+ Cho trẻ nhắc tên con khỉ.

- Bạn nào nói cho cô biết con khỉ có mấy phần? (4,5t)

- Đây là phần gì? (5t)

- Con khỉ có mấy chân? (4t)

- Phần đầu con khỉ có những bộ phận nào? (5t)

- Đuôi con khỉ thế nào?

- Con khỉ sống ở đâu?

- Con khỉ đẻ con hay đẻ trứng? Con khỉ là động vật hiền lành hay hung dữ?

=> Cô khái quát và giáo dục

#### \*THỂ DỤC KỸ NĂNG

Đề tài: **Bật tách khếp chân**

##### I. Mục đích yêu cầu

###### 1. Kiến thức

- Trẻ 4+5 tuổi: Trẻ biết tên bài tập vận động, biết bật tách khếp chân qua 7 ô, biết vận động sự nhịp nhàng, khéo léo. (MT2)

- Trẻ khuyết tật: Trẻ biết tên bài tập vận động, biết bật tách khếp chân qua 5 ô, biết vận động sự nhịp nhàng, khéo léo theo hướng dẫn.

###### 2. Kỹ năng

- Trẻ 4- 5 tuổi: Rèn luyện sức mạnh của đôi chân, tố chất nhanh, mạnh khéo.. cho trẻ

- Trẻ khuyết tật: Rèn quan sát, ghi nhớ, phát triển vận động cơ chân cho trẻ

###### 3. Giáo dục

- Trẻ chú ý khi tập thể dục, không xô đẩy, đùa giỡn, siêng năng tập thể dục cho cơ thể khỏe mạnh.

##### II. Chuẩn bị.

- Sân sạch sẽ

##### III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<b>1. Hoạt động 1: Khởi động</b> - Cô cho trẻ tập trung ra ngoài sân, sau đó cho trẻ di chuyển thành đội hình vòng tròn, vừa đi vừa hát bài trong chủ đề	- Trẻ tập trung - Trẻ thực hiện theo hiệu lệnh của cô

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho trẻ thực hiện các kiểu đi, chạy theo hiệu lệnh của cô</li> <li>- Cho trẻ về đội hình hai hàng ngang đứng so le nhau.</li> </ul> <p><b>2. Hoạt động 2: Trọng động</b></p> <p><b>* Bài tập phát triển chung</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tay 2: Đưa tay ra phía trước, sang ngang Đứng thẳng, hai chân bằng vai, hai tay thả xuôi.</li> <li>+ 2 tay đưa ra phía trước.</li> <li>+ 2 tay dang ngang</li> <li>+ Hạ 2 tay xuống</li> <li>- Bụng 3: Nghiêng người sang bên. Đứng thẳng, 2 tay gấp giờ cao, bàn tay chạm vai.</li> <li>+ Nghiêng người sang phải.</li> <li>+ Nghiêng người sang trái.</li> <li>+ Đứng thẳng, 2 tay xuôi theo người.</li> <li>- Chân 3: Đưa chân ra các phía. Đứng thẳng, 2 tay chống hông.</li> <li>+ Một chân làm trụ, chân kia đưa lên phía trước.</li> <li>+ Đưa chân về phía sau.</li> <li>+ Đưa sang ngang</li> <li>+ Đưa chân về vị trí ban đầu. Đổi chân làm trụ, tập tiếp.</li> <li>- Cô cho trẻ tập theo nhịp cô hô (Cô bao quát trẻ tập)</li> </ul> <p><b>* VĐCB: <i>Bật tách khếp chân qua 7 ô</i></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô giới thiệu bài vận động “ Bật tách khếp chân qua 7 ô”</li> <li>+ Lần 1: Cô làm mẫu không giải thích.</li> <li>+ Lần 2: vừa làm vừa phân tích</li> <li>+ Tư thế chuẩn bị: Đứng tự nhiên trước vạch chuẩn, mắt hướng vào các ô</li> <li>+ Thực hiện: Khi có hiệu lệnh “bật” hai tay chống hông, đầu gối hơi khụy dồn sức vào 2 chân bật chụm chân vào một ô, tách chân vào hai ô bật bằng hai nửa bàn chân khéo léo không chạm cạnh ô cứ như vậy khi bật đến ô cuối cùng thì chú ý khi bật ra ngoài hai tay vẫn chống hông để giữ thăng bằng và tiếp đất bằng hai nửa bàn chân.</li> <li>- Hỏi lại tên vận động. Cô vừa thực hiện vận động gì?</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ về đội hình 2 hàng ngang</li> <li>- Trẻ thực hiện 2Lx 8N</li> <li>- Trẻ thực hiện 3Lx 8N</li> <li>- Trẻ thực hiện 2Lx 8N</li> <li>- Trẻ chú ý lắng nghe</li> <li>- Trẻ quan sát</li> <li>- Trẻ quan sát, lắng nghe</li> <li>- Trẻ thực hiện</li> </ul>
---	---

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô mời hai bạn khá lên thực hiện cho cả lớp xem. Cô nhận xét.</li> <li>- Cô cho trẻ thực hiện lần lượt (cô bao quát động viên trẻ thực hiện)</li> <li><b>* Trò chơi vận động: Ném bóng vào rổ</b></li> <li>- Cô nói cách chơi, luật chơi</li> <li>- Cô tổ chức cho trẻ chơi (cô bao quát trẻ chơi)</li> </ul> <p><b>3. Hoạt động 3: Hồi tĩnh.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho trẻ đi nhẹ nhàng 1-2 vòng hít thở sâu.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ thực hiện lần lượt</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Trẻ chơi hứng thú</li> <li>- Đi nhẹ nhàng quanh sân</li> </ul>
---	--

**\* HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

**Đề tài: Quan sát tranh con hươu cao cổ**

**TC: Kéo co**

**Chơi theo ý thích**

**I. Mục đích yêu cầu:**

1. Kiến thức

- Trẻ 4,5 tuổi: Trẻ biết tên gọi và một số đặc điểm nổi bật của con hươu cao cổ (tên gọi, các bộ phận, thức ăn, nơi sống). Trẻ biết chơi trò chơi

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ chủ đích, phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

3. Thái độ.

- Giáo dục trẻ biết yêu quý các con vật.

- Giáo dục trẻ tích cực tham gia hoạt động.

**II. Chuẩn bị:**

- Tranh con hươu cao cổ

- Dây kéo co

**III. Cách tiến hành**

<b>Hoạt động của cô</b>	<b>Hoạt động của trẻ</b>
<p><b>1. Hoạt động 1: Quan sát tranh con hươu cao cổ</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô và cho trẻ quan sát tranh con hươu cao cổ.</li> <li>+ Đây là tranh con vật nào? (Cho trẻ nhắc lại từ “con hươu cao cổ”).</li> <li>- Cô cho trẻ nêu những đặc điểm nổi bật của con hươu cao cổ.</li> <li>+ Con hươu cao cổ có những bộ phận nào? (4,5t)</li> <li>+ Đầu hươu cao cổ như thế nào? (4t)</li> <li>+ Chân hươu cao cổ như thế nào? (4,5t)</li> <li>+ Hươu cao cổ có mấy chân? (4t)</li> <li>+ Con hươu cao cổ hay ăn gì? (5t)</li> <li>+ Con hươu cao cổ là động vật sống ở đâu? (4,5t)</li> <li>- Cô KĐ: Hươu cao cổ có chiếc cổ rất cao, có 4 chân dài giúp nó hái được lá cây trên cao để ăn.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Trẻ nêu ý kiến</li> <li>Trẻ đọc</li> <li>Trẻ trả lời</li> <li>2-3 trẻ trả lời</li> <li>Trẻ trả lời</li> <li>Trẻ trả lời</li> <li>Trẻ lắng nghe</li> <li>Trẻ trả lời</li> <li>Trẻ lắng nghe</li> </ul>

<p>* Giáo dục: Các bạn phải yêu quý, bảo vệ các con vật sống trong rừng bằng cách bảo vệ môi trường sạch sẽ, không vứt rác bừa bãi.</p> <p><b>2. Hoạt động 2: TC “kéo co”</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô giới thiệu tên trò chơi</li> <li>- Cho trẻ nhắc lại cách chơi và luật chơi</li> </ul> <p>+ Cách chơi: Mỗi nhóm chọn một cháu khỏe nhất đứng đầu hàng ở vạch chuẩn, cầm vào sợi dây thừng và các bạn khác cũng cầm vào dây. Khi có hiệu lệnh của cô thì tất cả kéo mạnh dây về phía mình.</p> <p>+ Luật chơi: Nếu người đứng đầu hàng nhóm nào dẫm chân vào vạch chuẩn trước là thua cuộc.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô tổ chức cho trẻ chơi ( Cô động viên khuyến khích trẻ)</li> </ul> <p><b>3. Hoạt động 3: Chơi theo ý thích</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô hướng trẻ chơi với phấn, vòng, gậy hoặc một số đồ chơi khác.</li> <li>- Cô cho trẻ cùng chơi, cô khuyến khích và động viên trẻ chơi.</li> <li>- Cho trẻ nhận xét.</li> <li>- Cô nhận xét chung cô động viên khuyến khích trẻ.</li> </ul>	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ nghe</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ chơi theo ý thích</p> <p>Trẻ thực hiện</p>
---	--

### \*HOẠT ĐỘNG CHIỀU

#### 1. Trò chơi: Đi tìm và chạm vào (EM 41)

- Cách chơi: Cho trẻ đi tự do và khi cô yêu cầu trẻ chạm vào hình ảnh nào thì trẻ nhanh chân chạy về chỗ có hình ảnh đó và chạm tay vào nói to hình ảnh đó lên.

- Luật chơi: Bạn nào chạm và sai thì sẽ phải tìm và chạm lại
- Cô cho trẻ chơi.
- Cô bao quát động viên trẻ chơi
- Cho trẻ chơi 3- 4 lần: Cô bao quát, động viên trẻ.

#### 2. Đọc đồng dao: Con voi

- Cô giới thiệu tên đồng dao: Con voi
- Cô đọc mẫu cho trẻ nghe 1-2 lần.
- Cô cho trẻ đọc dưới nhiều hình thức khác nhau
- Cô quan sát động viên khuyến khích trẻ đọc.

#### 3. Vệ sinh nêu gương trả trẻ

- Cho trẻ nhận xét bạn ngoan trong ngày
- Cô nhận xét chung, cho trẻ cảm ơn
- Giáo dục trẻ về nề nếp học tập
- Trả trẻ

## NHẬN XÉT CUỐI NGÀY

### 1. Sĩ số

- Tổng số trẻ. 27, Số trẻ đi học. 27, Số trẻ nghỉ học. 0

- Những trẻ nghỉ học, lý do:

### 2. Tình hình chung

- Tình hình sức khỏe: 27/27 trẻ đến lớp có sức khỏe ổn định, không có biểu hiện gì bất thường

- Tình trạng, cảm xúc, hành vi: Trẻ vui vẻ, hứng thú tham gia các hoạt động học tập, vui chơi cùng cô và các bạn.

- Kiến thức kỹ năng:

+ Trẻ trò chuyện sôi nổi, nói được đặc điểm của con khi một cách rõ ràng mạch lạc.

+ Trẻ tập đúng đều các động tác của BTPTC theo nhịp hô, một số trẻ có kỹ năng tốt như Mai, My, Long, Quang...

+ Trẻ thỏa thuận sôi nổi, biết thể hiện vai chơi, kỹ năng hoạt động nhóm tốt, tạo được sản phẩm phù hợp ở góc chơi PV, XD, HT...

+ Trẻ thực hiện được bài vận động bật tách khếp chân qua 7 ô một cách thuần thục, nhịp nhàng, 27/27 trẻ đạt MT2.

+ Trẻ chú ý quan sát, nói đúng đặc điểm con hươu cao cổ, đọc thuộc bài đồng dao con voi, chơi thành thạo trò chơi theo hướng dẫn.

3. Sự kiện đặc biệt: Không có sự kiện gì đặc biệt.

---

**Thứ 3 ngày 10 tháng 3 năm 2026**

#### \* Trò chuyện sáng: TC về con hổ

- Cô có hình ảnh con gì đây? (4,5t)

- Con hổ có đặc điểm gì? (4,5t)

- Bộ lông của con hổ ntn? (4t)

- Con hổ có mấy chân? Thức ăn của con hổ là gì? (5t)

- Con hổ là con vật hung dữ hay hiền lành? (4,5t)

- Con hổ sống ở đâu? (4,5t)

\* Giáo dục: trẻ biết bảo vệ con vật sống trong rừng và không lại gần những con vật hung dữ...

#### \* VĂN HỌC:

**Đề tài: Dạy trẻ đọc thơ: Hổ trong vườn thú**

**I. Mục đích yêu cầu:**

##### 1. Kiến thức.

- Trẻ 4+5 tuổi: Trẻ nhớ tên bài thơ “Hổ trong vườn thú”, tác giả, hiểu nội dung bài thơ và đọc thuộc bài thơ.(MT8).

- Trẻ khuyết tật: Trẻ nhớ tên bài thơ “Hổ trong vườn thú”, tác giả, biết nội dung bài thơ và đọc thuộc bài thơ theo khả năng (MT8)

## 2. Kỹ năng

- Trẻ 4+5 tuổi: Rèn kỹ năng đọc thơ, ghi nhớ có chủ đích, phát triển ngôn ngữ cho trẻ  
 - Trẻ khuyết tật: Rèn ghi nhớ, phát triển vốn từ và câu mạch lạc cho trẻ

## 3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ yêu quý các con vật sống trong rừng, tránh xa con vật hung dữ.

## II. Chuẩn bị:

- Giáo án điện tử bài thơ em HỔ trong vườn thú, ...

## III. Hướng dẫn thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p><b>1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô cho trẻ quan sát video con hổ.</li> <li>+ Hỏi tên con vật được quan sát.</li> <li>- Cô hướng trẻ vào bài?</li> </ul> <p><b>2. Hoạt động 2: Phát triển bài.</b></p> <p><b>* Cô đọc mẫu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô cũng có 1 bài thơ nói về con hổ đó là Bài thơ: HỔ trong vườn thú của tác giả Vũ Quang Minh.</li> <li>- Lần 1: Cô đọc kết hợp động tác minh họa.</li> <li>+ Cô vừa đọc bài thơ gì?</li> <li>+ Của tác giả nào?</li> <li>- Lần 2: Cô đọc kết hợp hình ảnh minh họa và giảng nội dung bài thơ.</li> <li>+ Bài thơ nói về điều gì?</li> <li>- Giảng nội dung: Bài thơ HỔ trong vườn thú của tác giả Vũ Quang Minh miêu tả về chú hổ vẫn có vuốt, răng nanh và nổi nhớ rừng xanh của hổ vẫn và niềm vui nho nhỏ khi có bé đến thăm..</li> <li>- Lần 3: Cô đọc trích dẫn và giải nghĩa từ khó</li> </ul> <p>Bài thơ được chia làm 2 đoạn thơ</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đoạn 1</li> <li>- “ Đi chơi vườn bách thú....</li> <li>....Chân có vuốt khoằm khoằm”</li> </ul> <p>Đoạn thơ này nói về việc em bé đi thăm vườn bách thú thấy chú hổ vẫn có vuốt và răng nanh dữ tợn..</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Ở đoạn thơ này có từ “Khoằm khoằm” Bạn nào biết từ này có nghĩa là gì không?</li> <li>-&gt; “Khoằm khoằm” là móng vuốt dài nó hơi cong và quặp vào trong</li> <li>- Cô cho trẻ nhắc lại từ “Khoằm khoằm” theo hình thức TT, cá nhân.</li> <li>+ Đoạn 2:</li> <li>“ Hổ đi lại trong chuồng...</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ trả lời</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Trẻ trả lời</li> <li>- Trẻ trả lời</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Trẻ quan sát và lắng nghe</li> <li>- Trẻ chú ý lắng nghe</li> <li>- Trẻ trả lời</li> <li>- Cả lớp đọc</li> </ul>

...Hổ cũng vui khuây khỏa”

Đoạn thơ này nói về em nổi nhớ rừng xanh của chú hổ vằn và niềm vui của chú hổ khi có em em đến thăm”

+ Ở đoạn thơ này có từ “Khuây khỏa” Bạn nào biết từ này có nghĩa là gì không?

-> “Khuây khỏa” là khuây dịu đi phần nào nỗi nhớ thương trong bài thơ em bé đến thăm làm cho nỗi nhớ rừng của chú hổ được khuây dịu đi.

- Cô cho trẻ nhắc lại từ “ Khuây khỏa” theo hình thức TT, cá nhân.

\* Đàm thoại

Cô giới thiệu tên trò chơi: Trò chơi ô cửa bí mật

- Phổ biến cách chơi: Cho trẻ lên ấn vào ô cửa trẻ chọn và trả lời câu hỏi đó.

- Trẻ chơi

+ Cô vừa đọc cho các con nghe bài thơ gì?

+ Của tác giả nào?

+ Trong bài thơ nhắc đến em bé đi đâu ?

+ Em bé thấy con gì?

+ Con hổ trong bài thơ được miêu tả như thế nào?

+ Con hổ có tâm trạng như nào? Vì sao vậy?

+ Vì sao chú hổ vằn lại vui?

+ Khi đến thăm vườn bách thú để đảm bảo an toàn các bạn nhỏ phải làm gì?

\* Giáo dục trẻ không lại gần những chú hổ trong vườn bách thú nếu không sẽ bị nguy hiểm.

\* Dạy trẻ đọc thơ.

- Chúng mình vừa được nghe cô đọc bài thơ “Hổ trong vườn thú” rất hay bây giờ các con có muốn đọc thuộc bài thơ này cùng cô không.

- Các con hãy đọc theo cô nhé

- Cả lớp 2 - 3 lần.

- Tổ đọc 1 lần (3 tổ)

- Đọc nối tiếp theo hướng tay cô.

- Nhóm: Bạn trai, nhóm bạn gái.

- Nhóm: 5 tuổi; Nhóm: 4 tuổi

- Cá nhân. ( 4-5 trẻ đọc kết hợp chỉ tranh, chỉ mô hình, chỉ theo rỗi bóng)

- Cô sửa sai, động viên trẻ.

+ Cô và các con vừa học xong bài thơ gì? Của tác giả nào?.

**3. Hoạt động 3: Kết Thúc.**

- Trẻ chú ý lắng nghe

- Trẻ chú ý nghe

- Trẻ chú ý lắng nghe

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

- Trẻ lắng nghe

- Cả lớp đọc

- Tổ đọc

- Trẻ đọc

- Nhóm đọc

- Cá nhân.

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ trả lời

- Cho thưởng cho trẻ 1 chuyên tham quan mô hình động vật sống trong rừng và ra ngoài chơi

- Trẻ ra chơi nhẹ nhàng.

### \* HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

**Đề tài: Quan sát tranh con gấu**

**TC: Cáo ơi ngủ à**

**Chơi theo ý thích**

#### I. Mục đích yêu cầu:

##### 1. Kiến thức:

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ biết tên gọi, một số đặc điểm nổi bật ( Có hai mắt, hai tai, mũi, miệng...) và thức ăn và môi trường sống của con gấu. Trẻ biết chơi trò chơi và chơi theo ý thích.

- Trẻ 4 tuổi: Trẻ quan sát nhận biết một số đặc điểm nổi bật của con gấu. Trẻ biết chơi trò chơi và chơi theo ý thích

##### 2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng quan sát, phát triển ngôn ngữ và sự nhanh nhẹn cho trẻ.

##### 3. Giáo dục:

- Giáo dục trẻ biết yêu quý và bảo vệ các con vật sống trong rừng

#### II. Chuẩn bị:

- Tranh con gấu

#### III. Hướng dẫn thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<b>1. Hoạt động 1: Quan sát tranh con gấu</b> - Khám phá hộp quà + Đây là con gì? (5T) + Cho trẻ phát âm từ “con gấu” + Ai có nhận xét về con gấu? (4,5T) - Cô trò chuyện về một số bộ phận trên cơ thể con gấu: + Đây là cái gì? (5T) + Có đặc điểm gì? (4,5T) + Gấu có mấy chân? (4,5T) + Nó có tác dụng gì? (Cho trẻ đếm số chân gấu) + Con gấu thích ăn gì? (5T) + Gấu là động vật sống ở đâu? (4,5T) -> Giáo dục: trẻ biết yêu quý và bảo vệ các con vật sống trong rừng	Trẻ ra sân 2 ý kiến của trẻ Trẻ trả lời  Trẻ trả lời Trẻ trả lời Trẻ trả lời Trẻ trả lời  Trẻ nêu ý kiến  Trẻ lắng nghe
<b>2. Hoạt động 2: Trò chơi: Cáo ơi ngủ à</b> - Cô giới tên trò chơi, luật chơi, cách chơi - Cách chơi: một bạn lên làm cáo kẻ một vòng tròn dĩa đang ngủ cáo ở trong vòng tròn các bạn khác làm thỏ đi xung quanh hỏi cáo ơi ngủ à? Lúc đó cáo chạy đuổi bắt thỏ, bắt được thỏ thì nhốt vào chuồng và các bạn khác đến cứu	Trẻ chú ý  Trẻ lắng nghe

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật chơi chạm tay vào bạn là cứu được bạn</li> <li>- Cô cho trẻ chơi 2-3 lần</li> <li>- Cô quan sát giúp trẻ chơi</li> <li>- Cô nhận xét giờ chơi</li> <li>- Cô nhận xét sau khi chơi, động viên trẻ.</li> </ul>	Trẻ chơi vui vẻ
<p><b>3. Hoạt động 3: Chơi theo ý thích.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô cho trẻ chơi theo ý thích</li> </ul>	Trẻ chơi tự do
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô bao quát trẻ, động viên, khuyến khích trẻ</li> <li>*Kết thúc: Cô cho trẻ vệ sinh cá nhân.</li> </ul>	Trẻ đi rửa tay.

## \* HOẠT ĐỘNG CHIỀU

### 1. Thực hiện vở tạo hình

- 5 tuổi:
  - + Cho trẻ quan sát tranh mẫu, đàm thoại với trẻ
  - Hướng dẫn trẻ cắt và dán theo các bước
- 4 tuổi:
  - + Cho trẻ quan sát bức tranh
  - + Đàm thoại về bức tranh?
  - + Cô hướng dẫn trẻ thực hiện
  - Cô cho trẻ thực hiện
  - Cô quan sát và giúp đỡ trẻ
  - Kết thúc: Nhận xét cho trẻ ra chơi

### 2. TC: Xếp hình các con vật.

- Cô giới thiệu tên trò chơi
- Cô nêu tên trò chơi: Bé xếp các con vật yêu thích
- Cô nêu cách chơi: Cô cho trẻ chọn các con vật yêu thích của mình để xếp. Cho trẻ tự chọn và xếp các hình tam giác, hình vuông, hình tròn, có các màu sắc khác nhau thành các con vật theo ý thích của trẻ. Cho trẻ quan sát 1 số hình con vật vật mẫu.
- Luật chơi: Bạn nào xếp đẹp xếp đúng hình con vật vật bạn giành chiến thắng.
- Trẻ thực hiện xếp con vật sống trong rừng. Cô bao quát trẻ xếp
  - Cô nhận xét động viên khuyến khích trẻ .

### 3. Vệ sinh, nêu gương , trả trẻ

- Cho trẻ nhận xét các bạn trong ngày: Cô quan sát trẻ mọi lúc mọi nơi và nhận xét:
- Nêu gương những bạn ngoan trong ngày

## NHẬN XÉT CUỐI NGÀY

### 1. Sĩ số

- Tổng số trẻ : 27, Số trẻ đi học. 27, Số trẻ nghỉ học. 0
- Những trẻ nghỉ học, lý do:

### 2. Tình hình chung

- Tình hình sức khỏe: Trẻ đến lớp có sức khỏe ổn định, không có biểu hiện gì lạ
- Tình trạng, cảm xúc, hành vi: Trẻ vui vẻ, đoàn kết, hứng thú tham gia các hoạt

động học tập và vui chơi cùng cô và các bạn.

- Kiến thức kỹ năng:

- + Trẻ trò chuyện hứng thú, nói được đặc điểm đặc trưng của con hổ
- + Trẻ tập tương đối đều các động tác của BTPTC theo nhịp hô của cô
- + Trẻ có kỹ năng hoạt động nhóm, tạo ra sản phẩm phù hợp với góc chơi PV, XD, TH, TN
- + Trẻ nhớ tên bài thơ, tên tác giả, đọc thuộc bài thơ “Hổ trong vườn thú”, 27/27 trẻ đạt MT8.
- + Trẻ nói được đặc điểm con gấu khi quan sát tranh, thực hiện tốt vở tạo hình khi cô hướng dẫn, chơi thành thạo các trò chơi cùng cô và các bạn.

3.Sự kiện đặc biệt: Không có sự kiện gì.

---

### Thứ 4 ngày 11 tháng 3 năm 2026

**\* Trò chuyện sáng: Trò chuyện về con voi**

- Cô đọc câu đố về con voi : « Bốn chân như bốn cột nhà  
Hai tai ve vẩy, hai ngà trắng phau  
Trong rừng thích sống với nhau thành đàn ».

- Cô cho trẻ quan sát tranh con voi.

+ Cô có tranh con gì vậy?

*Cho trẻ nhắc lại từ “con voi”.*

- Cô giới thiệu khái quát về những đặc điểm nổi bật của con voi.

+ Con voi có những bộ phận nào? (4,5t)

+ Đầu voi có gì? (4t)

+ Chân voi như thế nào? (4,5t)

+ Đuôi voi thế nào?

+ Con voi hay ăn gì?

+ Voi là động vật sống ở đâu? (4,5t)

- Cô tóm tắt: Con voi gồm có 3 phần. Phần đầu có 2 tai to, 2 ngà trắng; phần mình có 4 chân to; Phần đuôi dài sau cùng. Voi thường ăn mía, cỏ, là động vật sống ở trong rừng.

**\* LQCC**

**Đề tài: Làm quen chữ cái p,q**

**I. Mục đích yêu cầu**

**1. Kiến thức**

- Trẻ 4+5 tuổi: Trẻ được làm quen, nhận biết, và phát âm đúng chữ cái p,q, biết đặc điểm chính của các chữ cái, biết chơi trò chơi (MT17)

- Trẻ khuyết tật: Trẻ nhận biết và phát âm chữ cái p,q theo khả năng (MT 17).

**2. Kỹ năng:**

- Rèn kỹ năng quan sát, chú ý, ghi nhớ có chủ định, phát triển tư duy ngôn ngữ và cách phát âm của trẻ.

### 3. Giáo dục:

- Giáo dục trẻ đoàn kết trong học tập, bảo vệ đồ dùng đồ chơi của lớp.

## II. Chuẩn bị

- Phòng học thoáng mát sạch sẽ
- Thẻ chữ cái p,q đủ cho cô và trẻ
- Ngôi nhà có gắn chữ cái p,q

## III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p><b>1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài</b>            Cô cùng trẻ đọc đồng dao: Con voi            - Đàm thoại nội dung .            + Chúng mình vừa đọc bài đồng dao có tên là gì?            + Bài đồng dao nhắc đến điều gì?            =&gt; Cô khái quát</p> <p><b>2. Hoạt động 2 : Phát triển bài</b>            + Làm quen chữ cái p,q            * Chữ p:            - Cô treo tranh: Con cọp            + Ai có nhận xét gì về bức tranh? (4,5t)            + Tranh vẽ về con gì?            - Cô giới thiệu tranh: Cho trẻ đọc từ dưới tranh            - Cô cho trẻ lên ghép các chữ cái rời giống từ trong tranh và tìm những chữ cái đã học rồi.            - Cô giới thiệu chữ cái p trong từ:            - Cô phát âm mẫu và cho trẻ phát âm chữ p            - Cho trẻ phát âm dưới nhiều hình thức khác nhau: cả lớp, tổ, nhóm, cá nhân            - Các con có nhận xét gì về cấu tạo của chữ cái p? (5t)            =&gt; Đúng rồi đây chữ h có 1 nét sổ thẳng và 1 nét cong tròn khép kín bên phải nét sổ thẳng.            - Cho trẻ phát âm lại chữ ‘p’.            - Ngoài chữ p in thường chúng ta còn có các kiểu chữ p in hoa và p viết thường nhưng đều đọc p            * Chữ q:            - Cho trẻ chơi trò chơi “ chôn cô”            Cô đưa chữ q ra            - Cô giới thiệu chữ cái q            - Cô phát âm mẫu và cho trẻ phát âm chữ q            - Lớp, tổ, nhóm, cá nhân phát âm chữ q            + Hỏi trẻ cấu tạo của chữ “q”?</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ đọc</li> <li>- Trẻ trả lời</li> <li>- Trẻ trả lời</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Chú ý quan sát và trả lời.</li> <li>- Trẻ trả lời</li> <li>- Trẻ đọc</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Trẻ phát âm</li> <li>2-3 trẻ trả lời.</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Trẻ phát âm</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Trẻ chơi</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Trẻ đọc</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> </ul>

<p>=&gt; Chữ “q” có 1 nét sổ thẳng ở bên phải và 1 nét cong tròn khép kín bên trái</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho trẻ phát âm lại chữ cái “q”</li> <li>- Ngoài chữ “q” in thường chúng ta còn có các kiểu chữ q in hoa và q viết thường</li> <li>* So sánh chữ p và chữ q</li> <li>- Nêu đặc điểm giống nhau chữ p và q</li> <li>+Trò chơi: Tìm chữ cái theo hiệu lệnh</li> <li>- Cách chơi: Khi cô nói: tìm chữ, tìm chữ thì chúng mình nói: chữ gì, chữ gì? Cô nói chữ p thì chúng mình lấy và giơ thẻ chữ cái p lên, cô nói chữ q thì chúng mình lấy và giơ thẻ chữ q lên và tương tự với chữ cái . Và tiếp theo khi cô mô tả cấu tạo của chữ cái nào thì chúng mình nhanh trí và giơ thẻ chữ cái đó lên .chúng mình sẵn sàng chơi chưa .</li> <li>- Luật chơi: Bạn nào lấy chưa đúng thẻ chữ cô yêu cầu thì phải tìm lại</li> <li>- Cô tổ chức cho trẻ chơi</li> <li>* Trò chơi: Về đúng nhà</li> <li>- Cách chơi: Cô có các chuồng có gắn chữ cái p,q cô phát cho chúng mình mỗi bạn cầm trên tay một thẻ chữ cái bất kỳ, chúng mình đi thành vòng tròn và hát bài hát hoặc đọc thơ, cô nói tìm chuồng tìm chuồng thì tay chúng mình cầm thẻ chữ cái nào thì chúng mình về chuồng có thẻ chữ cái đó</li> <li>- Luật chơi: Bạn nào về chưa đúng chuồng của mình thì phải nhảy lò cò tìm lại .</li> <li>- Cô tổ chức cho trẻ chơi.</li> <li>- Cô quan sát giúp đỡ trẻ chơi</li> </ul> <p><b>3. Hoạt động 3 : Kết thúc</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hôm nay chúng mình làm quen với chữ cái gì? (5t)</li> <li>- Cô nhận xét giờ học và cho trẻ ra chơi</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ so sánh</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Trẻ chơi</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Trẻ chơi</li> <li>- Trẻ trả lời</li> <li>- Trẻ lắng nghe và ra chơi</li> </ul>
---	--

### \* HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

**Đề tài: Dán bìa sư tử từ lá cây**

**TC: Ném bóng vào rổ**

**Chơi theo ý thích**

#### **I. Mục đích yêu cầu**

##### **1. Kiến thức:**

- Trẻ 4,5 tuổi: Trẻ biết cách phối các loại lá cây để tạo thành bìa sư tử, Trẻ biết chơi trò chơi và chơi đúng luật.

2. Kỹ năng:

- Kỹ năng tìm tòi, khám phá và kỹ năng xếp dán khéo léo của đôi bàn tay.

3. Giáo dục:

- Giáo dục trẻ biết tránh xa những con vật nguy hiểm

## II. Chuẩn bị

- Sân chơi sạch sẽ, an toàn cho trẻ.

- Lá cây, keo, bìa cát tông

- Bóng

## III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p><b>1. Hoạt động 1: Dán bờm sư tử từ lá cây</b> Cô cho trẻ chơi trò chơi “trón cô trón cô” - Cô có bức tranh gì đây? Chúng mình quan sát xem trong tranh cô đã làm như thế nào? - Bờm của sư tử làm bằng gì? (4,5t) - Cách sắp xếp lá cây tạo bờm sư tử như thế nào? (5t) - Các con nhận xét gì về màu sắc mặt của sư tử? (4,5t) - Bức tranh được cô sử dụng nguyên liệu gì? Cô thao tác thể hiện mẫu theo cách như bài mẫu tạo hình mặt sư tử từ lá cây theo quy trình các kỹ năng tạo hình. - Chúng mình cùng quan sát xem cô làm mẫu nhé! Để tạo hình được mặt sư tử từ lá cây cô chọn lá to bôi keo sữa vừa đủ dán trước sau đó cô lấy lá bé dán chồng so le tạo thành bờm sư tử, cuối cùng cô lấy mặt sư tử làm từ chiều hôm trước dán lên bờm tạo từ lá cây. Cô đã được bức tranh như mẫu các con vừa quan sát.... Cô hỏi lại trẻ Đầu tiên chúng ta làm gì? Chúng ta dán lá nào trước? lá nào sau?... Chúng ta bôi keo sữa như thế nào? ... <i>* Trẻ thực hiện.</i> - Cô đề cả tranh mẫu khi trẻ thực hiện. - Cô mời trẻ về bàn thực hiện - Cô bật nhạc nhỏ nhẹ nhàng khi trẻ thực hiện - Giúp đỡ trẻ khi trẻ còn lúng túng cần giúp đỡ</p>	<p>Trẻ chơi Trẻ trả lời Trẻ trả lời  Trẻ trả lời Trẻ trả lời Trẻ trả lời Trẻ trả lời Trẻ nêu ý kiến  Trẻ lắng nghe  Trẻ nghe  Trẻ trả lời Trẻ trả lời  Trẻ thực hiện  Trẻ lắng nghe</p>
<p><b>2. Hoạt động 2: Trò chơi: Ném bóng vào rổ</b> + Luật chơi: Trò chơi bắt đầu và kết thúc sau 1 bản nhạc, đội nào ném được nhiều bóng vào rổ hơn là thắng cuộc .</p>	

<p>+Cách chơi: Cô chia lớp thành 2 đội. Khi có hiệu lệnh bạn đầu hàng lên đứng ở vạch cho sẵn , cầm bóng bằng hai tay ném vào rổ sau đó về đập nhẹ vào vai bạn tiếp theo cứ như vậy lần lượt cho đến hết. Kết thúc trò chơi đội nào ném được nhiều bóng thì đội đó giành chiến thắng</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô tổ chức cho trẻ chơi 3 – 4 lần, sau mỗi lần chơi nhận xét trẻ chơi.</li> <li>- GD trẻ chơi đoàn kết.</li> </ul> <p><b>3. Hoạt động 3: Chơi theo ý thích</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô gợi ý các hoạt động chơi: Vẽ theo ý thích, múa, hát, xếp hạt, chơi với các thiết bị đồ chơi ngoài trời</li> <li>- Nhắc nhở trẻ chơi đoàn kết, không chạy nhảy</li> <li>- Khi trẻ chơi, cô quan sát, bao quát trẻ</li> </ul> <p>* Kết thúc: Cho trẻ đi rửa tay vào lớp.</p>	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi theo ý thích</p> <p>Trẻ thực hiện</p>
---	--

## \* HOẠT ĐỘNG CHIỀU

### 1. Kể chuyện cho trẻ nghe “Hươu con biết nhận lỗi”

#### a. Mục đích yêu cầu:

- Trẻ 5T: nhớ tên câu chuyện, tác giả ,nội dung truyện. Biết nhân vật trong truyện.
- Trẻ 4T: Trẻ biết tên câu chuyện, tác giả, nội dung truyện.

#### b. Tiến hành

- Cô giới thiệu tên câu chuyện, tác giả.
- Kể cho trẻ nghe 1 lần.
- + Câu chuyện tên là gì?
- + Tác giả là ai ?
- Cô kể lần 2 với tranh minh họa , giảng nội dung truyện.
- + Câu chuyện nói về điều gì?
- + Cô giảng nội dung : Truyện kể về Hươu con có bộ lông óng mượt và những đốm trắng như sao, gặp bò và dê cũng bảo giống mình vì có sừng,... khi được anh ngựa gần đấy dẫn đi uống nước , hươu tự soi mình dưới nước mới nhận ra các bạn không giống mình.
- Cô kể trích dẫn: Câu chuyện được chia làm 2 phần....
- Đàm thoại :
  - + Câu chuyện tên là gì? nói về ai?
  - + Hươu có bộ lông như thế nào?
  - + Hươu đã gặp ai?
  - + Tại sao hươu lại cho rằng các bạn giống mình?
  - + Ai đã giúp hươu hiểu ra mọi việc?
- + GD : Qua câu chuyện này con học được điều gì?
- Cô Khái quát :
- Kết thúc nhận xét tuyên dương trẻ.

#### 2. Trò chơi: Chuyển bóng

- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi.

- Luật chơi: Ai làm rơi bóng phải ra ngoài 1 lần chơi.
- Cách chơi: Cả lớp đứng thành vòng tròn, cô có 2 quả bóng cho cả lớp . Khi có hiệu lệnh “bắt đầu” bạn cầm bóng phải chuyền bóng cho bạn bên cạnh theo chiều kim đồng hồ. Yêu cầu chuyền bóng thật khéo không được làm rơi bóng. Vừa truyền vừa hát : “Không có cánh mà bóng biết bay, không có chân mà bóng biết chạy, nhanh nhanh bạn ơi nhanh nhanh bạn ơi xem ai tài ai khéo, cùng thi đua nào”
- Cô tổ chức cho trẻ chơi, nhận xét tuyên dương trẻ.

### **3. Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ**

- Giáo dục trẻ giữ đầu tóc gọn gàng
- Cô nêu gương bạn ngoan, động viên bạn chưa ngoan, cho trẻ cầm cờ
- Trả trẻ

## **NHẬN XÉT CUỐI NGÀY**

### 1. Sĩ số

- Tổng số trẻ. 27, Số trẻ đi học. 27, Số trẻ nghỉ học. 0
- Những trẻ nghỉ học, lý do:

### 2. Tình hình chung

- Tình hình sức khỏe: 27/27 trẻ đến lớp có sức khỏe ổn định, không có biểu hiện gì bất thường.
- Tình trạng, cảm xúc, hành vi: Trẻ đến lớp vui vẻ, hứng thú tham gia các hoạt động học tập, vui chơi cùng cô.
- Kiến thức kỹ năng:

- + Trẻ trò chuyện cùng cô sôi nổi, nói được đặc điểm của con voi một cách rõ ràng, mạch lạc.
- + Trẻ tập các động tác của BTPTC một cách chính xác, thành thạo.
- + Trẻ thỏa thuận về góc chơi, vai chơi một cách sôi nổi, trẻ hoạt động nhóm tốt, tạo ra sản phẩm phù hợp ở góc chơi PV, TH, TN...
- + Trẻ nhận biết và phát âm đúng chữ cái p,q, 27/27 trẻ đạt MT 17
- + Trẻ biết dán bìa sư tử theo hướng dẫn của cô, chú ý lắng nghe cô kể chuyện, chơi thành thạo các trò chơi.

### 3. Sự kiện đặc biệt: Không có sự kiện gì.

---

**Thứ 5 ngày 12 tháng 3 năm 2026**

### **\* Trò chuyện sáng: Trò chuyện về con ngựa vằn**

- Cô cho trẻ quan sát tranh con ngựa vằn.
- + Cô có tranh con gì vậy?
- Cho trẻ nhắc lại từ “con ngựa vằn”.*
- Cô giới thiệu khái quát về những đặc điểm nổi bật của con ngựa vằn.
- + Con ngựa vằn có những bộ phận nào? (4,5t)
- + Đầu ngựa vằn có gì? (4t)

- + Có mấy chân? (4,5t)
- + Con ngựa vằn hay ăn gì?
- + Là động vật sống ở đâu? (4,5t)
- Cô giáo dạy trẻ

**\* KPKH:**

**Đề tài: TC về một số con vật sống trong rừng**

**I. Mục đích yêu cầu**

**1. Kiến thức**

- Trẻ 4+5 tuổi: Trẻ nhận biết, gọi tên, nhận xét được những đặc điểm bên ngoài của các con vật sống trong rừng như: voi, hổ, sư tử, khỉ... về cấu tạo, hình dáng, cách vận động, thức ăn, tiếng kêu, tập tính. Phối hợp các giác quan để quan sát, xem xét và thảo luận về đặc điểm của đối tượng (MT2)

- Trẻ khuyết tật: Phối hợp các giác quan để xem xét tìm hiểu về đặc điểm của đối tượng. Trẻ biết tên gọi, đặc điểm nổi bật, hình dáng bên ngoài của con voi, con hổ, sư tử, con khỉ (MT2)

**2. Kỹ năng:**

- Quan sát, so sánh sự giống nhau và khác nhau của hổ và voi.

- Phân nhóm động vật theo 1-2 dấu hiệu: thức ăn (ăn cỏ, hoa quả/ ăn thịt), tập tính (hiền lành/hung dữ), vận động (có khả năng chạy nhanh/có khả năng leo trèo).

**3. Giáo dục:**

- Có thái độ đúng đắn đối với các con vật sống trong rừng, bảo vệ các động vật quý hiếm, chống nạn phá rừng, săn bắt thú.

**II. Chuẩn bị**

Đồ dùng của cô: Hình ảnh về các động vật sống trong rừng.

- Đồ dùng của cháu: Lô tô các động vật sống trong rừng, lô tô về thức ăn của các con vật, bộ hình các con vật sống trong rừng.

**III. Hướng dẫn thực hiện:**

<b>HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ</b>	<b>HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ</b>
<p><b>1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài</b> Cho trẻ hát và vận động theo bài “Đố bạn”. Cô trò chuyện với trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các bạn vừa hát bài gì?</li> <li>- Trong bài hát nhắc đến những con vật nào?</li> <li>- Những con vật này sống ở đâu?</li> <li>- Trong rừng còn có những con vật nào nữa?</li> <li>- Để biết những con vật này sống trong rừng như thế nào hôm nay chúng mình cùng nhau tìm hiểu và khám phá nhé.</li> </ul>	<p>Trẻ hát</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>
<p><b>2. Hoạt động 2 : Phát triển bài</b> + <b>Quan sát con khỉ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô đọc câu đố: “Con gì chân khéo như tay Đánh đu đã giỏi lại hay leo trèo?”</li> </ul>	<p>Chú ý quan sát và trả lời.</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>

<p>(Con khỉ)</p> <p>+ Cô cho trẻ quan sát tranh con khỉ và hỏi trẻ:</p> <p>- Con khỉ có những bộ phận gì? (4,5t)</p> <p>- Lông khỉ có màu gì? (Lông có nhiều màu đen hoặc nâu, hoặc xám, trắng...)</p> <p>- Khỉ thích sống ở đâu? (4t)</p> <p>- Khỉ di chuyển bằng cách nào? (4,5t)</p> <p>- Khỉ thích ăn gì ? (Khỉ thích ăn các loại quả.</p> <p>- Cô khái quát lại: Khỉ là con vật hiền lành, khỉ có hình dáng giống như người, rất nhanh nhẹn và hay bắt chước, leo trèo rất giỏi. Lông có nhiều màu đen hoặc nâu, hoặc xám, trắng...).</p> <p>Khỉ đẻ con và nuôi con bằng sữa mẹ</p> <p>+ <b>Quan sát Con voi:</b></p> <p>- Cô đọc câu đố:</p> <p style="padding-left: 40px;">“Bốn chân trông tựa cột đình Vòi dài, tai lớn, dáng hình oai phong?” Là con gì?”</p> <p>- Cô cho trẻ xem tranh Con voi và trò chuyện:</p> <p>+ Voi có những bộ phận nào? (<i>Đầu, mình, chân, đuôi,</i>)</p> <p>+ Trên đầu con voi có những bộ phận gì nào? (<i>mắt, tai, vòi, miệng, ngà</i>)</p> <p>+ Vòi của con voi dùng để làm gì? (dùng để lấy thức ăn đưa vào miệng, uống nước)(4,5t)</p> <p>+ Voi có mấy chân? (<i>4 chân</i>) (4t)</p> <p>+ Da voi màu gì? (<i>Màu xám</i>)</p> <p>+ Con voi ăn gì? (<i>hoa quả, cành cây nhỏ, mía</i>),</p> <p>+ Voi là con vật hiền lành hay hung dữ? (Con voi là con vật hiền lành nó được con người thuần hóa và còn giúp con người làm rất nhiều việc. Chở khách thăm quan, kéo gỗ, biểu diễn xiếc)</p> <p>- Cô khái quát lại: Voi là con vật to lớn, có 4 chân và cái vòi dài. Con voi còn có đôi ngà màu trắng rất cứng và có cái đuôi dài. Voi thích ăn mía và lá cây. Voi lấy thức ăn bằng vòi và dùng voi để uống nước. Voi sống thành từng bầy đàn. Voi rất khỏe, nó giúp con người nhiều việc nặng nhọc. Voi đẻ con và nuôi con bằng sữa mẹ</p> <p>+ <b>Quan sát con báo:</b></p> <p>- Cô trẻ quan sát con báo và hỏi trẻ:</p> <p>+ Đây là con gì?</p>	<p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ nêu ý kiến</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ nêu ý kiến</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ phát âm</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ nêu ý kiến</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ nêu ý kiến</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ nêu ý kiến</p>
---	---

<p>+ Con báo có những bộ phận gì? (Đầu, mình, chân, đuôi)</p> <p>+ Lông báo như thế nào? (Lông màu cam, có đốm đen)</p> <p>+ Con báo có mấy chân? (4 chân)(4t)</p> <p>+ Con báo ăn gì? (ăn thịt, ăn các con vật nhỏ)</p> <p>+ Con báo còn biết trèo cây nên nó có thể bắt mồi ở trên cao.</p> <p>+ Báo là động vật hiền lành hay hung dữ?</p> <p>- Cô khái quát lại: Báo là động vật hung dữ, ăn thịt các con vật khác. Báo có 4 chân, lông của báo có đốm, báo leo trèo rất giỏi. Báo đẻ con và nuôi con bằng sữa mẹ</p> <p>+ <b>Quan sát con hổ:</b></p> <p>- Cô đọc câu đố:</p> <p>- Cô cho trẻ quan sát tranh con hổ và hỏi trẻ:</p> <p>+ Đây là con gì?</p> <p>+ Con hổ có những bộ phận nào? (đầu, mình, chân, đuôi)</p> <p>+ Lông hổ có màu gì? (Lông hổ có màu vàng đậm và có nhiều vằn đen...)</p> <p>+ Hổ có mấy chân? (4 chân)</p> <p>+ Con hổ kêu như thế nào? (Gừ...ừ)</p> <p>+ Con hổ ăn gì? (ăn thịt, ăn các con vật nhỏ hơn)</p> <p>+ Con hổ là con vật hung dữ hay hiền lành?</p> <p>- Cô khái quát lại: Hổ là động vật hung dữ chuyên ăn thịt con vật khác. Hổ có 4 chân, dưới bàn chân có móng dài, nhọn sắc. Hổ có lông màu vàng đậm và có vằn đen. Hổ đẻ con và nuôi con bằng sữa mẹ. Hổ còn có tên gọi khác là cọp.</p> <p>* <b>So sánh</b></p> <p>- So sánh con con khỉ và con hổ</p> <p>Giống nhau: Đều là động vật sống trong rừng, có 4 chân, đẻ con, dạy con tự kiếm sống và lớn lên.</p> <p>Khác nhau: + Hình dáng: to lớn/nhỏ nhắn; màu lông</p> <p style="padding-left: 40px;">+ Thức ăn: Ăn thịt/Ăn hoa quả</p> <p style="padding-left: 40px;">+ Khả năng vận động: Chạy nhanh, không leo trèo được/ chạy chậm hơn, có khả năng leo trèo</p> <p>* <b>Đàm thoại sau quan sát</b></p> <p>- Chúng mình vừa được quan sát con gì?</p>	<p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ nêu ý kiến</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ làm tiếng kêu của con hổ</p> <p>Trẻ nêu ý kiến</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ so sánh</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>
--	--

<p>- Các con vật đó sống ở đâu?</p> <p>- Ngoài những con vật chúng mình vừa quan sát còn có con vật nào sống trong rừng nữa?</p> <p>- Giáo dục: Các con a! Những loại động vật sống trong rừng đều mang lại những lợi ích riêng cho chúng ta: Voi chở người, chở hàng hóa, ngà voi có thể được dùng làm đồ trang trí, voi , hổ, khỉ, sư tử có thể làm xiếc để phục vụ nhu cầu giải trí...Bảo vệ rừng, không chặt phá rừng, không săn bắt thú</p> <p><b>* Trò chơi: “Chọn thức ăn yêu thích cho các con vật”</b></p> <p>- Giới thiệu trò chơi “các con vật tổ chức bữa tiệc để chúc mừng, nhờ các bạn chọn những thức ăn yêu thích cho các con vật trong bữa tiệc”</p> <p>- Hướng dẫn cách chơi, luật chơi: Cô mời 2 đội chơi, bật qua vòng để đem thức ăn yêu thích, phù hợp đến cho các con vật. Trong cùng một thời gian, đội nào chọn đúng và nhiều thức ăn dành cho các con vật nhiều hơn là đội thắng cuộc.</p> <p>- Cô tổ chức cho trẻ chơi</p> <p>- Cô kiểm tra kết quả chơi, khen ngợi, động viên trẻ.</p> <p><b>3. Hoạt động 3 : Kết thúc</b></p> <p>- Cô nhận xét giờ học và cho trẻ ra chơi</p>	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ ra chơi</p>
--	---

### \* HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

**Đề tài: Nghe giải câu đố về chủ đề động trong rừng**

**TC: Về đúng chuông**

**Chơi theo ý thích**

#### **I. Mục đích yêu cầu:**

##### **1. Kiến thức**

- Trẻ 4.5 tuổi: Trẻ lắng nghe và giải được câu đố cô đưa ra về động vật sống trong rừng. Trẻ biết chơi trò chơi và chơi đúng luật.
- Trẻ khuyết tật: Trẻ lắng nghe và giải được câu đố cô đưa ra về động vật sống trong rừng. Trẻ biết chơi trò chơi và chơi đúng luật theo hướng dẫn của cô.

##### **2. Kỹ năng:**

- Rèn Trẻ có kỹ năng phối hợp với bạn làm việc theo nhóm
- Phát triển ở trẻ khả năng quan sát, tư duy, ghi nhớ có chủ đích, phán đoán, suy

luận

- Mở rộng vốn từ và phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ.

### 3. Giáo dục:

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động

### II. Chuẩn bị:

- Các câu đố

- Sân chơi sạch sẽ, an toàn.

- Đồ dùng, đồ chơi sạch sẽ cho trẻ chơi

### III. Cách tiến hành

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p><b>1. Hoạt động 1: Nghe giải câu đố về chủ đề động trong rừng</b></p> <p>- Cô cho trẻ ra sân, đứng xung quanh cô, trò chuyện về chủ đề.</p> <p>+ Hôm nay, chúng mình hãy cùng cô giải 1 số câu đố về một số con vật sống trong rừng nhé</p> <p>- Cô đọc cho trẻ nghe và gợi ý cho trẻ tự giải 1 số câu đố</p> <p style="padding-left: 40px;">Hai tai như đôi quạt Cái mũi mọc rất dài To lớn như quả núi Kéo gỗ rất dẻo dai</p> <p>Là con gì?,,</p> <p style="padding-left: 40px;">“ Người thì ục ịch Lại thích mật ong Trèo cây lấy mật ăn xong Ngã lăn xuống đất Ngủ không biết gì ?</p> <p>Là con gì?,,</p> <p style="padding-left: 40px;">Con gì nhảy nhót leo trèo, Mình đầy lông lá, Nhăn nheo làm trò</p> <p>Là con gì?,,</p> <p style="padding-left: 40px;">Con gì là loài ngựa Nhưng lông vẫn trắng, đen Ăn lá cây, cỏ dại Sống từng đàn đông vui?</p> <p>Là con gì?</p> <p>* Giáo dục: Giáo dục trẻ biết yêu quý, bảo vệ các con vật hoang dã.</p>	<p>Trẻ hát</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ hát</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ nêu ý kiến</p> <p>Trẻ trả lời</p>
<p><b>2. Hoạt động 2: Trò chơi: Về đúng chuồng</b></p> <p>- Cô giới thiệu luật chơi, cách chơi - Cách chơi: Cô dán 5 bức tranh vào 5 chiếc ghế, mỗi tranh là 1 con vật khác nhau. Cô phát cho trẻ mỗi trẻ một lô tô con vật. Khi cô nói về đúng chuồng thì trẻ chạy nhanh về chuồng có dán tranh mà</p>	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>

<p>trên tay trẻ có lô tô tương ứng, sau mỗi lần cô cho trẻ đổi lô tô và tiếp tục chơi. - Luật chơi: Trẻ nào tìm sai chuồng phải nhảy là cò về lại chuồng của mình.</p> <p>- Tổ chức cho trẻ chơi</p> <p>- Nhận xét trẻ sau khi chơi</p> <p><b>3. Hoạt động 3: Chơi theo ý thích</b></p> <p>- Cô gợi ý các hoạt động chơi: Vẽ theo ý thích, múa, hát, xếp hạt, chơi với các thiết bị đồ chơi ngoài trời</p> <p>- Nhắc nhở trẻ chơi đoàn kết, không chạy nhảy</p> <p>- Khi trẻ chơi, cô quan sát, bao quát để đảm bảo an toàn cho trẻ</p> <p>* Kết thúc: Cho trẻ đi rửa tay vào lớp.</p>	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi trò chơi</p> <p>Trẻ nghe</p> <p>Trẻ chơi theo ý thích</p> <p>Trẻ thực hiện</p>
--	---

## HOẠT ĐỘNG CHIỀU

### 1. Trò chơi: “Mèo đuổi chuột”

- Cô giới thiệu cách chơi và luật chơi:

+ **Cách chơi:** Các con đứng thành vòng tròn rộng và giơ tay lên cao để làm hang. Cô sẽ chọn ra hai bạn, một bạn làm mèo, một bạn làm chuột. Mèo và chuột sẽ đứng quay lưng vào nhau ở giữa vòng tròn. Khi nghe hiệu lệnh “Đuổi bắt” thì chuột lo chạy luôn lách qua các ngách hang để chón mèo. Mèo phải nhanh chân đuổi để bắt chuột. Khi thực hiện trò chơi thì các con đọc lời ca của bài đồng dao “Mèo đuổi chuột”:

Mèo đuổi chuột  
 Mời bạn ra đây  
 Tay nắm chặt tay  
 Đứng thành vòng rộng  
 Chuột luôn lỏ hồng  
 Chạy vội chạy mau  
 Mèo đuổi đằng sau  
 Chón đầu cho thoát  
 Thế rồi chú chuột  
 Lại đóng vai mèo  
 Co cẳng chạy theo  
 Bắt mèo hóa chuột.

Khi lời ca kết thúc thì các bạn ngồi thụp xuống để cụp mèo và chuột, lượt chơi kết thúc và sẽ đổi bạn chơi.

+ **Luật chơi:** Chuột chạy hang nào thì mèo chạy hang đó nếu mèo không chạy đúng hang của chuột đã chạy thì mèo thua; Khi chưa đọc hết bài đồng dao mà mèo bắt được chuột thì chuột thua cuộc; còn khi đã đọc hết bài đồng dao mà mèo không bắt được chuột là mèo thua cuộc. Các bạn bị thua cuộc sẽ phải hát một bài hát.

### 2. KTM: VĐ. Đố bạn

- Cô giới thiệu tên bài hát, tên tác giả
- Cô cho trẻ nghe 2-3 lần
- Cho dạy trẻ từng động tác ứng với lời bài hát
- Cô cho trẻ vận động theo các hình thức

### 3. Vệ sinh nêu gương trả trẻ

- Cô cho trẻ vệ sinh cá nhân
- Nhận xét bạn nào ngoan, nêu gương bạn ngoan
- Cho bạn ngoan cầm cờ
- Trả trẻ

## \*NHẬN XÉT CUỐI NGÀY

### 1. Sĩ số

- Tổng số trẻ. 27, Số trẻ đi học. 26, Số trẻ nghỉ học. 01
- Những trẻ nghỉ học, lý do: Cháu Phúc bị ốm

### 2. Tình hình chung

- Tình hình sức khỏe: 100% trẻ đến lớp có sức khỏe ổn định
- Tình trạng, cảm xúc, hành vi: Trẻ vui vẻ, đoàn kết tham gia các hoạt động do cô tổ chức.
- Kiến thức kỹ năng:
  - + Trẻ trò chuyện vui vẻ, nói được chính xác các đặc điểm của con ngựa vằn
  - + Trẻ tập chính xác các động tác của BTPTC theo nhịp hô
  - + Trẻ sôi nổi, thể hiện tốt nhiệm vụ của vai chơi, tạo ra sản phẩm ở góc PV, XD, TH, TV...
  - + Trẻ trò chuyện hứng thú nói được đặc điểm của động vật sống trong rừng khi, voi, báo, hổ, 26/26 trẻ đạt MT2.
  - + Trẻ giải đồ chính xác, biết chơi trò chơi theo hướng dẫn

3. Sự kiện đặc biệt: Không có sự kiện gì.

---

**Thứ 6 ngày 13 tháng 3 năm 2026**

### \* Trò chuyện sáng: Trò chuyện về con vật hiền lành

- Cô cho trẻ xem một số tranh ảnh về con hươu, con khi, con hươu nai
- Trò chuyện về đặc điểm của các con vật
- Đây là con vật gì? (4,5t)
- Chúng có đặc điểm gì? (4,5t)
- Những con vật này là con vật hiền lành hay hung dữ? Vì sao?
- Cô khái quát lại và giáo dục trẻ: Không lại gần, không trêu hay đánh đập các con vật

### \* TẠO HÌNH.

**Đề tài: Làm con thỏ (EDP)**

**I. Mục đích, yêu cầu**

## 1. Kiến thức

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ biết được các bộ phận của con thỏ: đầu, tai, thân, tay, chân, kể được tên một số nguyên liệu cần sử dụng để tạo thành con thỏ (S). Trẻ biết sử dụng các đồ dùng để tạo thành hình con thỏ (T). Trẻ sử dụng các nguyên liệu như: lõi giấy, giấy màu các loại, cốc uống nước bằng giấy, băng dính, kéo, keo dán để làm con thỏ (E). Tạo ra được sản phẩm có tính thẩm mỹ. Biết sắp xếp, gắn dính cho con thỏ được cân đối đẹp mắt (A). Trẻ ước lượng kích thước, biết đo, đếm, so sánh độ dài, kích thước của các vật liệu làm nên con thỏ (M) (MT6).

- Trẻ 4 tuổi: Trẻ biết được các bộ phận của con thỏ: đầu, tai, thân, tay, chân, kể được tên một số nguyên liệu cần sử dụng để tạo thành con thỏ (S). Trẻ biết sử dụng các đồ dùng để tạo thành hình con thỏ (T). Trẻ sử dụng các nguyên liệu như: lõi giấy, giấy màu các loại, cốc uống nước bằng giấy, băng dính, kéo, keo dán để làm con thỏ (E). Tạo ra được sản phẩm có tính thẩm mỹ. Biết sắp xếp, gắn dính cho con thỏ được cân đối đẹp mắt (A). Trẻ ước lượng kích thước, biết đo, đếm, so sánh độ dài, kích thước của các vật liệu làm nên con thỏ (M) theo hướng dẫn của cô (MT6).

- Trẻ khuyết tật: Trẻ nói được các bộ phận của con thỏ: đầu, tai, thân, tay, chân, kể được tên một số nguyên liệu cần sử dụng để tạo thành con thỏ (S). Trẻ biết sử dụng các đồ dùng để tạo thành hình con thỏ (T). Trẻ sử dụng các nguyên liệu như: lõi giấy, giấy màu các loại, cốc uống nước bằng giấy, băng dính, kéo, keo dán để làm con thỏ (E). Tạo ra được sản phẩm có tính thẩm mỹ. Biết sắp xếp, gắn dính cho con thỏ được cân đối đẹp mắt (A). Trẻ ước lượng kích thước, biết đo, đếm, so sánh độ dài, kích thước của các vật liệu làm nên con thỏ (M) theo khả năng.

## 2. Kỹ năng

\* Trẻ 4+5 tuổi:

- Kỹ năng quan sát, nhận xét, thảo luận, lắng nghe và trao đổi ý kiến tìm kiếm thu thập thông tin, khám phá con thỏ (S).

- So sánh, đánh giá về các nguyên vật liệu làm con thỏ, xác định đặc điểm màu sắc số lượng đặc điểm bộ phận con thỏ (M).

- Lựa chọn nguyên vật liệu, dụng cụ phù hợp để con thỏ (T).

- Phác thảo được bảng thiết kế con thỏ (E).

- Nói được ý kiến nhận xét đánh giá của cá nhân về con thỏ (A).

\* Trẻ khuyết tật.

- Kỹ năng quan sát, lắng nghe và trao đổi ý kiến tìm kiếm thu thập thông tin. (S)

- Khám phá con thỏ. (S)

- So sánh, đánh giá về các nguyên vật liệu làm con thỏ, xác định đặc điểm màu sắc số lượng đặc điểm bộ phận con thỏ (M)

- Lựa chọn nguyên vật liệu, dụng cụ phù hợp để con thỏ (T).

- Phác thảo được bảng thiết kế con thỏ (E).

- Nói được ý kiến nhận xét đánh giá của cá nhân về con thỏ (A).

## 3. Giáo dục

- Trẻ tích cực tham gia các hoạt động, thích thú khi thiết kế ra được sản phẩm và ứng dụng sản phẩm vào thực tế.

- Chủ động phối hợp với bạn để thực hiện hoạt động.

- Giáo dục trẻ biết giữ gìn sản phẩm, cất đồ dùng đồ chơi gọn gàng, ngăn nắp, đúng nơi quy định.

## II. Chuẩn bị.

### 1. Đồ dùng của cô.

- Hình ảnh con thỏ,
- Nhạc về chủ đề.

### 2. Đồ dùng của trẻ.

- Trang phục gọn gàng thoải mái.

- Bàn tròn: 4 chiếc

- Giấy A4, bút sáp màu

+ Nguyên vật liệu: Vật liệu, dụng cụ: Giấy màu, bìa màu, xốp nhũ, cốc giấy, ống hút, nắp chai, lá cây, que tre, đồ trang trí, ...

+ Dụng cụ: Kéo, băng dính, hồ dán,...

## III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p><b>1. Hoạt động 1: Hỏi xác định vấn đề.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <i>Ôn định tổ chức:</i></li> <li>- Cô mở nhạc và cho trẻ vận động theo bài hát chú thỏ con.</li> <li>- Chú thỏ con có đẹp không các bạn?</li> <li>- Nhưng chú thỏ con chúng ta chỉ thấy khi có trong bài hát vậy làm thế nào để luôn giữ được hình ảnh con thỏ đẹp như trong bài hát.</li> <li>+ <i>Xác định vấn đề:</i></li> <li>- Chúng mình muốn làm được con thỏ phải làm như thế nào? (phải đẹp, chắc chắn có đủ các bộ phận và đặc điểm nổi bật của chú thỏ).</li> </ul> <p><b>2. Hoạt động 2: Tưởng tượng.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Để giúp chúng mình hiểu rõ hơn về đặc điểm, bộ phận của chú thỏ, cô mời các con nhẹ nhàng về nhóm để chúng mình cùng khám phá hình ảnh của chú thỏ con nhé.</li> <li>+ Nhóm 1: Chú thỏ con lông trắng</li> <li>+ Nhóm 2: Thỏ con lông đốm đen</li> <li>- Cô đi các nhóm gợi mở tìm hiểu con thỏ.</li> <li>+ Con thỏ có những bộ phận gì?</li> <li>+ Đặc điểm nổi bật của con thỏ là gì?</li> <li>- Thời gian thảo luận đã hết. Xin mời các nhóm chia sẻ kết quả.</li> <li>- Xin mời đại diện của nhóm 1</li> <li>- Xin mời nhóm 2</li> <li>+ So sánh 2 con thỏ có điểm gì và giống khác nhau?</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ thực hiện</li> <li>- Trẻ trả lời</li> <li>- Trẻ trả lời</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Trẻ nêu ý kiến</li> <li>- Trẻ trả lời</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> </ul>

<p>- Giải thích: Con thỏ có đầu, tai, mắt, đuôi thân mình và 4 chân</p> <p>+ Tai thỏ có gì đặc biệt? ( tai dài màu hồng)</p> <p>- Cô mời đại diện các nhóm lên chia sẻ kết quả khám phá con thỏ của nhóm mình nào!</p> <p>=&gt; <i>Cô chốt lại:</i> Như vậy con thỏ có đầu, thân, chân, đầu có tai dài, mắt hồng....có thể thiết kế được con thỏ từ các nguyên vật liệu khác nhau.</p> <p><b>3. Hoạt động 3: Lập kế hoạch.</b></p> <p>- Chúng mình thống nhất với cô sẽ thiết kế chiếc chong chóng đảm bảo các tiêu chí:</p> <p>+ TC1: Có đầy đủ các bộ phận: đầu, thân, chân. Đầu phải có tai dài, mắt, râu.</p> <p>+ TC 2: Con thỏ làm từ nhiều nguyên vật liệu khác nhau.</p> <p>+ TC3: Chắc chắn, đẹp, sáng tạo</p> <p>- Để có làm được nhiều con thỏ thì trước tiên chúng mình sẽ cùng thiết kế trên giấy trước nhé!</p> <p>- Trên tờ giấy này con sẽ vẽ con thỏ theo ý tưởng của nhóm mình.</p> <p>- Cho trẻ vẽ bản thiết kế con thỏ theo ý tưởng của bản thân.</p> <p>- Cho trẻ lên chọn và lấy đồ dùng về bàn thực hiện</p> <p>+ Hướng dẫn trẻ nêu ý tưởng và thiết kế.</p> <p>- 2 bạn mời gần nhau sẽ cùng nhau chia sẻ về bản thiết kế của mình (Mời 2 trẻ ngồi gần nhau cùng chia sẻ về bản thiết kế của mình)</p> <p>- Cô xin mời các bé sẽ cùng đứng lên đi quan sát xem bài của mình và bạn có giống nhau không nhé. (Cho trẻ đi xung quanh lớp xem bản thiết kế của các bạn)</p> <p><b>4. Hoạt động 4: Chế tạo và thử nghiệm.</b></p> <p>- Cho trẻ làm con thỏ.</p> <p>- Những bạn nào có cùng ý tưởng chúng ta có cùng ý tưởng muốn làm việc nhóm thì sẽ di chuyển về bàn số 1,2, những bạn nào muốn làm việc nhóm nhỏ và cá nhân sẽ di chuyển về bàn số 3, 4. Xin mời các con.</p> <p>- Cô đã chuẩn bị sẵn các nguyên liệu cho các bé, các con hãy cùng nhau đi lấy nguyên vật liệu và làm con thỏ theo ý của mình.</p>	<p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ lên lấy đồ dùng về thực hiện</p> <p>- Trẻ thiết kế trên giấy A4 theo cá nhân</p> <p>- Đại diện các nhóm lên chia sẻ kết quả</p> <p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p>
--	---

<p>- Cô đi quan sát, khích lệ trẻ làm con thỏ đảm các tiêu chí</p> <p>- Nhắc nhở trẻ đảm bảo an toàn khi sử dụng các đồ dùng, nguyên vật liệu trong quá trình thiết kế.</p> <p><b>5. Hoạt động 5: Trình bày và hoàn thiện sản phẩm.</b></p> <p>- Cô cho trẻ trưng bày sản phẩm</p> <p>- Cô cho trẻ kiểm tra kết quả</p> <p>+ Con thỏ của nhóm nào đẹp nhất? Vì sao?</p> <p>+ Con thỏ làm bằng cốc giấy và bằng ống giấy có gì đặc biệt?...</p> <p>+ Nếu buổi sau các con được thay đổi thiết kế thì các con sẽ sắp xếp nguyên vật liệu như thế nào để con thỏ được đẹp hơn.</p> <p>* Giáo dục trẻ: Chúng mình thấy để làm ra được thỏ có vất vả không, có mất nhiều thời gian không ?</p> <p>+ Vậy làm thế nào để những đồ dùng đồ chơi được chế tạo ra không bị hỏng?</p> <p>+ Cô thấy ý kiến của chúng mình đều rất chính xác.</p> <p>- Và bây giờ chúng mình hãy cùng nhau vận động theo bài hát “chú thỏ con” cùng ca sĩ nhí nào.</p>	<p>- Trẻ lên trưng bày sản phẩm</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ nêu ý tưởng của mình</p> <p>- Trẻ nêu ý kiến</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ nêu ý kiến</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ thực hiện</p>
---	---

### \* HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

**Đề tài: Vẽ con gấu trên sân**

**Trò chơi: Gia đình gấu**

**Chơi theo ý thích**

#### I. Mục đích yêu cầu

##### 1. Kiến thức

- Trẻ 4+5 tuổi: Trẻ nói được ý tưởng về cách vẽ con gấu trên sân, Trẻ biết sử dụng các nét vẽ đã học như nét: cong, cong tròn khép kín để vẽ con gấu bằng phấn trên sân.

- Trẻ khuyết tật: Trẻ nói được ý tưởng về cách vẽ con gấu trên sân, Trẻ biết sử dụng các nét vẽ đã học như nét: cong, cong tròn khép kín để vẽ con gấu bằng phấn trên sân theo hướng dẫn.

##### 2. Kỹ năng

- Trẻ 4+5 tuổi: Rèn kỹ năng vẽ, quan sát, cầm phấn đúng, chơi trò chơi, phát triển thẩm mỹ cho trẻ.

- Trẻ khuyết tật: Rèn quan sát, ghi nhớ, phát triển kỹ năng cầm phấn, kỹ năng vẽ bằng phấn cho trẻ.

##### 3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ yêu quý các con vật, tránh xa các con vật hung dữ.

## II. Chuẩn bị

- Chỗ cho trẻ hoạt động.

- Phấn, 1 số đồ chơi ngoài trời: vòng, ....

## III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p><b>1. Hoạt động 1: Vẽ con gấu trên sân.</b></p> <p>- Cô cho trẻ giải câu đố cùng cô: “Dáng đi phục phịch Rất thích mật ong Sống ở rừng xanh Muôn loài đều quý” Đố bé con gì?</p> <p>- Cô sẽ cho các con vẽ con gấu trên sân.</p> <p>- Con gấu có những bộ phận nào? Con sẽ vẽ con gấu như thế nào?...</p> <p>- Đầu và thân con gấu con vẽ bởi nét gì? Khi vẽ đầu và thân con gấu con sẽ lưu ý điều gì??</p> <p>- Phần đầu con gấu con sẽ vẽ gì?</p> <p>- Vẽ bởi nét nào?</p> <p>- Con sẽ vẽ mấy tai gấu? Vẽ bởi nét gì?</p> <p>- 2 chân và 2 tay gấu con sẽ vẽ nét gì?</p> <p>- Con định vẽ mấy con gấu?</p> <p>-&gt; Cô khái quát: Để vẽ được con gấu đầu tiên con sẽ vẽ 1 hình tròn làm đầu và 1 hình tròn to hơn làm thân con gấu. Trên đầu gấu vẽ 2 nét cong nhỏ làm tai 2 bên, vẽ mắt bởi nét cong tròn nhỏ,...</p> <p>Phân thân con vẽ 2 nét cong tròn nhỏ 2 bên làm tay gấu và vẽ 2 nét cong tròn to hơn phía dưới làm chân gấu,...</p> <p>- Cầm phấn bằng tay nào, bằng mấy đầu ngón tay? Khi vẽ xong con sẽ làm gì để vệ sinh tay ?</p> <p>- Cô cho trẻ lấy phấn và trẻ thực hiện.</p> <p>- Cô bao quát hướng dẫn gợi ý trẻ vẽ.</p> <p>=&gt; Giáo dục trẻ: Giáo dục trẻ giữ gìn sản phẩm và vệ sinh tay sạch sẽ. Yêu quý con vật sống trong rừng tránh xa con vật hung dữ.</p> <p><b>2. Hoạt động 2: Trò chơi: Gia đình gấu.</b></p> <p>+ Cách chơi: Cô quy định vòng tròn 1 là nhà của Gấu trắng, vòng tròn 2 là nhà của Gấu đen và vòng tròn 3 là nhà của Gấu vàng. Theo nhạc, các chú gấu đi chơi, bò chui qua hầm, cùng hát vui vẻ. Khi nghe hiệu lệnh "Trời mưa" thì các</p>	<p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p>

<p>chú Gấu phải nhanh chân về đúng nhà của mình.</p> <p>+ Luật chơi: Bạn gấu nào về không đúng nhà thì bạn đó phải nhảy lò cò xung quanh .</p> <p>- Tổ chức cho trẻ chơi 3-4 lần .</p> <p>- Cô nhận xét biểu dương khuyến khích trẻ</p> <p><b>3. Hoạt động 3: Chơi theo ý thích.</b></p> <p>- Cô hướng cho trẻ chơi tự do với đồ chơi có sẵn</p> <p>- Cho trẻ chơi theo nhóm.</p> <p>- Cô bao quát động viên trẻ chơi. Nhắc trẻ chơi đoàn kết và giữ vệ sinh khi chơi.</p> <p>- Cô nhận xét trẻ.</p> <p>+ <i>Kết thúc:</i> Cô cho trẻ vệ sinh rồi vào lớp</p>	<p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ chơi</p> <p>- Trẻ chơi hứng thú</p> <p>- Trẻ chơi theo nhóm, tổ của mình.</p> <p>- Trẻ thực hiện</p>
---	--

### \* HOẠT ĐỘNG CHIỀU

#### 1. TOÁN: So sánh 3 đối tượng trong phạm vi 9.

##### \* Mục đích yêu cầu

##### + Kiến thức

- Trẻ 5 tuổi: Biết so sánh số lượng của ba nhóm đối tượng trong phạm vi 9 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả: Nhiều nhất, ít hơn, ít nhất và ngược lại (MT 13)

- Trẻ 4 tuổi: Biết so sánh số lượng của ba nhóm đối tượng trong phạm vi 9 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả: Nhiều nhất, ít hơn, ít nhất và ngược lại (MT 13) theo cô và theo khả năng

##### + Kỹ năng

- Trẻ 5 tuổi: Rèn kỹ năng xếp tương ứng, kỹ năng so sánh, phát triển tư duy, ghi nhớ có chủ định cho trẻ

- Trẻ 4 tuổi: Rèn kỹ năng xếp tương ứng, kỹ năng so sánh phát triển tư duy ngôn ngữ cho trẻ

##### + Giáo dục

- Trẻ biết bảo vệ các con vật sống trong rừng

##### \* Chuẩn bị

- Mỗi trẻ 1 rô đồ chơi có 9 con gấu, 8 voi, 7 con khỉ, thẻ số 7, 8, 9

- Giáo án powerpoint

- 1 số nhóm đồ vật có số lượng 6, 7, 8, 9 để xung quanh lớp

- Tranh cho trẻ chơi trò chơi.

##### \* Hướng dẫn thực hiện

##### a. Hoạt động 1. Giới thiệu bài

- Cô phụ đóng vai bác bảo vệ, ngủ quên để chú voi ra khỏi chuồng.

- Cô giáo sẽ tìm lại voi cho bác nhưng với một điều kiện là bác sẽ phải trải qua các thử thách cùng cô và các bạn.

- Các bé ơi các bé cùng giúp bác nhé!

- Vậy thử thách đầu tiên được mang tên “Ai đếm giỏi”

## **b.Hoạt động 2. Phát triển bài**

*\*. Ôn số lượng trong phạm vi 9*

- Vậy chúng mình cùng đếm giúp bác xem vườn bách thú có bao nhiêu con voi nhé!
- Vậy 9 con voi tương ứng với thẻ số mấy? (số 9)
- Chúng mình cùng quan sát xem vườn bách thú còn có con gì nữa nào ?
- Cho trẻ đếm nhóm gấu và đặt thẻ số.
- Xin chúc mừng các bé đã giúp bác vượt qua thử thách đầu tiên, để giúp bác vượt qua thử thách thứ hai được mang tên “Bé trở tài” thì bác đã tặng cho mỗi bạn một rô đồ chơi đấy.

*\* Dạy trẻ so sánh số lượng của 3 nhóm đối tượng trong phạm vi 9*

- Chúng mình nhìn xem bác đã tặng cho chúng mình những gì?
  - Bác đã tặng cho chúng mình những con vật rất ngộ nghĩnh và đáng yêu phải không, các con hãy giúp bác cho tất cả các chú gấu này đi kiếm ăn nào.
  - Cô kiểm tra
  - Các bạn Voi cũng muốn đi kiếm ăn giống bạn gấu, nên các con cho 8 bạn Voi đi kiếm ăn nhé!
- (cô cho trẻ xếp 8 con voi dưới mỗi con gấu xếp tương ứng 1:1)
- Cô kiểm tra
  - Các bạn khi ở nhà buồn quá nên chúng mình cho 7 bạn khi đi chơi nhé ( cô cho trẻ xếp 7 con khi dưới 8 con voi)
  - Vậy là chúng mình vừa xếp có bao nhiêu nhóm con vật ?
  - Là những nhóm con vật nào?
  - Chúng mình cùng đếm xem mỗi nhóm có bao nhiêu con vật nhé?
  - Cô cho trẻ đếm nhóm gấu, voi, khi và gắn thẻ số tương ứng 9,8,7
  - + Các con thấy số lượng của 3 nhóm như thế nào?
  - + Vậy nhóm gấu có số lượng như thế nào so với nhóm voi và khi ?
  - Vì sao con biết nhóm gấu có số lượng nhiều nhất?
  - À đúng rồi trong 3 nhóm, nhóm gấu có số lượng nhiều nhất vì nhóm gấu nhiều hơn nhóm voi là 1 và nhiều hơn nhóm khi là 2
  - Vậy chúng mình nhắc lại cùng cô nào, nhóm gấu có số lượng nhiều nhất so với nhóm voi và nhóm khi.
  - + Nhóm voi có số lượng như thế nào so với nhóm gấu và nhóm khi?
  - Cô cho trẻ nhắc lại cùng cô , nhóm voi có số lượng ít hơn.
  - + Vậy nhóm chó có số lượng như thế nào so với nhóm voi và nhóm gấu (ít nhất)
  - Vì sao con biết? (vì nhóm khi ít hơn voi là 1 và ít hơn nhóm gấu là 2)
  - Đúng rồi đấy nhóm chó có số lượng ít nhất vì nhóm khi ít hơn nhóm voi là 1 và ít hơn nhóm gấu là 2.
  - Cho trẻ đọc nhóm khi là nhóm có số lượng ít nhất
  - Nhóm khi có số lượng như thế nào so với nhóm gấu và nhóm voi.
  - Nhóm voi có số lượng như thế nào?
  - Vì sao con biết?
  - Cô chốt lại nhóm chó có số lượng nhiều hơn vì nhóm voi nhiều hơn nhóm khi là 1 và ít hơn nhóm gấu là 1.
  - Cô cho trẻ nhắc lại: Nhóm voi là nhóm có số lượng nhiều hơn.
  - Còn nhóm gấu thì sao?

- Vậy trong 3 nhóm:
- + Nhóm gấu có số lượng như thế nào so với nhóm khỉ và nhóm voi.
- + Nhóm voi có số lượng như thế nào so với nhóm gấu và nhóm khỉ.
- + Nhóm khỉ có số lượng như thế nào so với nhóm gấu và nhóm voi.
- Tương tự cô chỉ ngược lại từ nhóm ít nhất, nhiều hơn, nhiều nhất.

**\*Trò chơi: Thi xem ai nói nhanh**

- Cách chơi: cô nói tên nhóm con vật thì chúng mình sẽ nói số lượng và khi cô nói số lượng thì chúng mình nói tên nhóm con vật nhé.

- VD cô nói:
- Nhóm gấu – nhiều nhất
- Nhóm voi – ít hơn
- Nhóm khỉ- ít nhất (chơi 2 lần)
- Bây giờ cô nói ngược lại nhé
- Nhiều nhất – nhóm gấu
- ít hơn - nhóm voi
- ít nhất - nhóm khỉ

**\* Tạo sự bằng nhau:**

- Chúng mình xem 3 nhóm này như thế nào với nhau?
- Muốn cho nhóm voi bằng nhóm gấu phải làm thế nào?
- Cho trẻ thêm 1 voi và 2 gấu.
- Chúng mình cùng kiểm tra .
- Bây giờ nhóm gấu, voi, khỉ có số lượng như thế nào?
- Vậy bằng nhau đều là mấy?
- Trời tối rồi các bạn gấu, voi, khỉ muốn về nhà rồi đấy chúng mình cùng cho các bạn ấy về nhà nào.
- Cô cho trẻ cất voi, gấu, khỉ vào rổ và đếm.

**\* Trò chơi EM 25: Cô giáo nói.**

- Chúng mình lắng nghe và làm theo yêu cầu của cô nhé.
- Cô giáo nói:
- + Xếp cho cô nhóm voi có số lượng nhiều nhất, nhóm gấu có số lượng ít hơn, nhóm khỉ có số lượng ít nhất.
- Cô kiểm tra
- Giờ chơi khó hơn nhé .
- Cô giáo nói “trong các nhóm con vật mà các bạn vừa xếp, hãy xếp nhóm con vật có số lượng nhiều nhất, ít hơn, ít nhất theo ý thích của mình”
- Cô cho trẻ so sánh số lượng 3 nhóm và tạo sự bằng nhau số lượng 3 nhóm.
- Cô cho trẻ cất nhóm gấu, voi, khỉ, thẻ số vào rổ.

**\* Liên hệ:**

- Cho trẻ tìm xung quanh lớp nhóm con vật có số lượng nhiều nhất, ít hơn, ít nhất
- Cho trẻ tạo sự bằng nhau giữa 3 nhóm.
- Cô kiểm tra kết quả.

**c. Hoạt động 3. Kết thúc:**

- Cô “Bác ơi vừa rồi các bạn đã cùng bác vượt qua những thử thách rất giỏi rồi đấy và bây giờ bác có muốn tìm lại con voi không?
- Con hãy đọc câu thần chú vào cái quạt thì con voi sẽ hiện ra.

- Bác đọc câu thần chú “vùng ơi mở ra”, cô giáo cho đàn voi xuất hiện.
- Bác cảm ơn các bạn và cùng các bạn bảo vệ các con vật trong rừng

## **2. Trò chơi: Những con vật nào.**

- Cùng cố nhận biết về các con vật, phát triển khả năng tư duy, ghi nhớ cho trẻ
- Có thể chơi theo nhóm hoặc từng cặp trẻ một.

Ví dụ: Một nhóm là những con vật, còn một nhóm là trẻ. Lần lượt từng trẻ ở nhóm những con vật phải mô tả hành động hoặc tiếng kêu của con vật nào đó, còn nhóm kia sẽ đoán xem đó là những con vật gì. Trẻ đoán đúng được một bông hoa, đoán sai phải nhảy lò cò. Kết thúc một lượt hai nhóm đổi chỗ cho nhau, sau đó đếm số hoa 2 đội giành được để phân chia thắng bại. Nhóm nào thua sẽ nhảy lò cò.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi trò chơi.
- Cô nhận xét hoạt động chơi của trẻ.

## **3. Vệ sinh, nêu gương, phát phiếu bé ngoan, trả trẻ.**

### **NHẬN XÉT CUỐI NGÀY**

#### **1. Sĩ số**

- Tổng số trẻ. 27, Số trẻ đi học.27, Số trẻ nghỉ học.0
- Những trẻ nghỉ học, lý do:

#### **2. Tình hình chung**

- Tình hình sức khỏe: 100% trẻ đến lớp có sức khỏe tốt, không có biểu hiện gì bất thường xảy ra.

- Tình trạng, cảm xúc, hành vi: Trẻ vui vẻ, đoàn kết, hứng thú tham gia các hoạt động học tập và vui chơi do cô tổ chức

- Kiến thức kỹ năng:

- + Trẻ trò chuyện hứng thú, nói được đặc điểm nổi bật của những con vật hiền lành, trẻ nói đúng, đủ câu rõ ràng và mạch lạc.
- + Trẻ tập các động tác của BTPTC theo nhịp hô một cách thành thạo, chính xác, trẻ có kỹ năng xếp hàng, kỹ năng vận động nhịp nhàng, linh hoạt, tập đúng, đủ các động tác theo trình tự.
- + Trẻ biết hoạt động nhóm, có kỹ năng chơi tốt, tạo được sản phẩm phù hợp ở góc chơi PV, HT, TH, XD..., trẻ đoàn kết, biết liên kết các nhóm chơi, biết giữ gìn đồ dùng đồ chơi, chơi xong biết thu dọn và cất đúng nơi quy định.
- + Trẻ biết làm con thỏ theo hướng dẫn của cô, kỹ năng của trẻ tương đối tốt, trẻ biết so sánh số lượng trong phạm vi 9, nói được nhóm nào nhiều hơn, nhóm nào ít hơn và nhóm nào ít nhất, 27/27 trẻ đạt MT13, MT6.
- + Trẻ biết dùng các nét vẽ đã học để vẽ hình con gấu trên sân và chơi trò chơi thành thạo theo hướng dẫn của cô.

3.Sự kiện đặc biệt: Không có sự kiện gì đặc biệt

**Tổ chuyên môn duyệt**

**Người lập kế hoạch**



**Đặng Thị Bình**



**Nguyễn Thị Thu Hương**